

NGÀY NAY

NĂM THỨ BA, SỐ 114

CHỦ NHẬT, 12 JUIN 1938

Tin các báo — Trong số tiền ba triệu của nước Pháp gửi giúp dân bị lụt, sẽ trích ra một triệu rưỡi để cho các diền chủ Nam-kỳ vay không phải chịu lãi.



THƯ VIỆN
TRUNG LƯƠNG
C 563

LÝ TOÉT — Ngoài Bắc chúng tôi bị lụt lội, hạn hán nhiều, mà nhà nước lại chia cho có một triệu quan tiền tây, còn ở trong Nam, các bác đã giàu lại được những một triệu rưỡi.

XÃ XỆ — Chính chia như vậy là công bằng. Các bác gầy gò ôm đói thế kia ăn được mấy tí. Còn chúng tôi béo tốt thế này tất phải ăn nhiều. Vả lại bọn diền chủ chúng tôi mới cần tiền mua dầu súng đi ô tô, chứ các bác thì làm quái gì có ô tô ?

Vạn Năng Linh Bồ

Một thứ thuốc bồi sức khỏe hay nhất ở xứ này !

Thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như gân hươu, tim lợn, óc lợn, cao hầu, cao ban long... và nhiều vị thảo mộc quý giá nên bồi bổ cho cơ thể người ta rất mau chóng.

Những người gầy còm, ho về đêm, trong người nhoc mệt, kém ăn ít ngủ, những người làm việc bằng trí khôn nhiều quá, tâm thần chán nản ; hay quên, hay đánh trống ngực, những người biếng muộn con cái, những người có đẻ không có nuôi, những người đẻ non, những người vì thủ dâm mà sinh ra đau thận, ủ tai, mờ mắt, loãng tinh hoạt tinh, những người sau khi đau ốm, đau mỏi thân thể, thở không đều, gân xương lỏng lẻo, đêm nằm chiêm bao, mộng mị, dùng thuốc này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết các

bệnh kẽ trên. Thực là một thứ thuốc rất hay, chữa khỏi hết thảy các bệnh bời kém sức khỏe mà sinh ra.

Các cụ già đau mình mẩy, đau ngực, mờ mắt, những người làm việc hàng ngày lòn hại đến sức khỏe, những người trẻ tuổi học hành tư lự quá độ, kém trí khôn, ít trí nhớ... dùng thuốc Vạn Năng Linh Bồ số 90 của Lê huy Phách tăng thêm tuổi thọ, thăn hình tráng kiện, phấn khởi tinh thần, làm việc lâu mệt, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, ăn ngon, ngủ yên, khỏe mạnh luôn luôn ! Vạn Năng Linh Bồ số 90 của Lê huy Phách — một thứ thuốc bồi bồi sức khỏe hay nhất ở xứ này — giá 1\$00 một hộp.

Bại Thận, Di Tinh, Mộng Tinh

Dùng thuốc Lưỡng Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh ở thận

Kè có hàng trăm nghìn thứ thuốc bồi thận.. nhưng ai cũng phải công nhận thuốc Lưỡng Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách là hay hơn cả, vì thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm rất công phu, có vị pha chế tinh phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị pha chế tròn xuống đúng 100 ngày để lấy thô khí và đắt nhất là vị « Hải cẩu thận ». Những người bại thận : tiêu tiện trong dục bất thường, đau lưng, mờ mắt, ủ tai, tóc rụng, tình khi loãng kém đường sinh dục, hoặc

sinh ra mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, lanh tinh, nhiệt tinh, liệt dương... hoặc những người sau khi khỏi các bệnh phong tinh : ười quí đầu, đau lưng mờ mắt... dùng thuốc Lưỡng Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh, tốt đường sinh dục về sau, bệnh lâu năm lâm cũng chỉ dùng 2 nopy đã thấy hiệu nghiệm rất nhiều Giá 1\$00 một hộp.

Đàn bà bắt điều kinh, khí hư

Nhà thuốc Lê huy Phách có nhiều phương thuốc chữa các bệnh của phụ nữ rất thần hiệu, đã được nhiều các bà tin dùng, đều được trăm phần như nhất là các thứ thuốc điều kinh và khí hư, ai cũng công nhận thuốc Lê huy Phách là hay hơn cả !

Điều kinh chung ngọc số 80, giá 1\$50 — Riêng chữa các bà bắt điều kinh, kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 lần trong một tháng, sắc huyết tím nhạt, ăn ngủ không điều hòa, vắng dần, nhức óc, ủ tai, đau bụng... Dùng thuốc này kinh nguyệt đã mau điều hòa lại chóng có thai nghén. Thực là một thứ thuốc cầu từ

rất đặc dụng.

Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00 — Riêng chữa các cô có bệnh bắt điều kinh.. Dùng thuốc này kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Đoạn căn khí hư âm số 37 giá 1p.00 — Ra khí hư vàng, trắng, tiện tiện trong dục bất thường, có giấy có căn.. kinh nguyệt bắt điều, đau bụng nội hồn.. dùng thuốc này kèm với « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 giá 0p.50 — khỏi hẳn bệnh khí hư, lợi đường sinh dục về sau.

Những thứ thuốc độc tài Chữa bệnh Lậu, Giang - Mai

Những ai mắc bệnh Lậu, Giang-mai đã chữa đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn trở ra... Dùng thuốc Lê huy Phách nhất định bệnh khỏi tuyệt nọc. Các thứ thuốc chữa bệnh phong tinh của Lê huy Phách là những thứ thuốc độc tài, công hiệu lạ thường, dù mới mắc hay đã lâu dùng thuốc Lê huy Phách đều khỏi cả.

Lậu kinh niêm : thường ngày vẫn ra mủ, hoặc phải đi lại 3, 4 lần... tiêu tiện đục, vẫn... dùng Lậu mủ số 10 giá 0p.50 kèm với Tuyệt Trùng số 12 giá 0p.60 — bệnh rất mau khỏi. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nói hết được. Đã hàng nghìn vạn người chữa đủ các thứ thuốc tây, ta, tiêm đã chán, uống đã chán mà bệnh vẫn trở ra... dùng hai thứ thuốc này, bệnh khỏi tuyệt nọc — Thực là hai thứ thuốc độc tài chữa bệnh Lậu kinh niêm.

Lậu mới mắc : tức buốt, dài ráo, nóng bàng quang, ra mủ nhiều ít, vàng, xanh... dùng thuốc năm 1935 số 70 của Lê huy Phách khỏi hết

các bệnh này. Bệnh Lậu mới mắc dùng thuốc này của Lê huy Phách hay nhất, mau khỏi nhất, giá 0p.60 một hộp.

Giang-mai số 18 giá 1p.00 : lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khé, phát hạch lên soái, đau xương, đau tủy, phá lở khắp người... nặng, nhẹ dùng thuốc Lê huy Phách 2 hộp khỏi hẳn ! Thực là một thứ thuốc hay vô cùng đã làm lấn át hết thảy các thứ thuốc giang mai mà người ta đã thấy ở xứ này.

Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60 : Lậu, giang mai, hạ cam chua tuyệt nọc, sinh nhiều biến chứng về sau : tiêu tiện trong dục bất thường, có cặn, có vẩn, đau xương, r้า tủy, mỏi mệt thân thể.. cùng trăm nghìn bệnh lật vật khác nữa, căn nguyên chỉ bởi nọc bệnh chưa khỏi rứt.. uống Tuyệt Trùng số 12 này kèm với « Bồ ngưu tạng » số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, mọi điều như ý. Hai thứ thuốc này đã được vạn vạn người dùng qua đều công nhận là hai thứ thuốc hay nhất ở xứ này.

Nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH

19, Boulevard Gialong (Hàng Giò) HANOI

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Haiphong : Nam-tan, 100 Bonnal. Nam-dinh : Việt-long 28 Rue Champsaur. Thái Bình : Minh-Dức, 87 Jules Piquet. Hải Dương : Ph 8 Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninh Bình : Ich tri, 41 Rue du Marché. Baenlinh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hàng : Hoàng-đào-Quy, 5 Théâtres. Yên bay Thiên-nhâp-đường, 11 Avenue de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vy 24 Gallieni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Amirs Courbet. Lạng-sơn : Lý-xuân-Quý, 10 bis Rue du Sel. Thành-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Ga. Huế : Văn-Hòa, 20 Pas Bert. Qui-nhơn : Trần-văn-Tháng, Avenue Khải-Định. Nhà-trang : Nguyễn-đình-Tuyên. Tuy-hòa : Thành-Tâm. Phan-rang : Bassac Tứ-sơn. Phan-rí : Ich công thương cuoc. Dalat : Nam nam dược phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Faisoo : Chau-Liên, 228 Pont japonais. Phnom Penh : Huỳnh-Trí, 15 Rue Ohier. Kampot : Bazar Song-Bòng. Thatkhet : Maison Chung-Ký, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý và

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THU-XA.

Số sau là số đặc biệt THANH NIÊN ra ngày chủ nhật 19 Juin

NGÀY NAY, SỐ ĐẶC BIỆT THANH NIÊN

ĐẠI THỀ

THANH NIÊN HỌC SINH

NHỮNG CÁCH GIẢI TRÍ MỚI của THANH NIÊN

THANH NIÊN TRONG CON MẮT CÁC BẬC

THANH NIÊN DIỄN ĐÀN

THANH NIÊN ĐI ĐÂU ?

Các cuộc phỏng vấn : Các Ông : Võ hiền Hoàng-trọng-Phu, Phạm-Quỳnh Thượng thư bộ Giáo-đục Nam-riều, Phan-hội-Châu, Huýnh-thúc-Khang chủ báo Tiếng Dân, Trần-huy-Liệu chủ báo Tin Tức, Nguyễn-văn-Huyền tiến sĩ văn chương, v. v...

Những bài của : Hoàng-Đạo, Thế-Lữ, Khai-Hưng, Xuân-Diệu, Thạch-Lam, Trọng-Lang, Thanh-Tịnh, Tường-Bách, v. v...

Và nhiều bài nữa, truyện vui, tranh khôi hài, v. v... với LỊCH TRÌNH của THANH NIÊN ta, tranh vẽ của RIGT.

Một số đặc biệt xưa nay chưa từng có...

32 TRANG — Giá 0\$15

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

VÀI LỜI NÓI THÊM

CHÚNG ta đã lần lượt xem qua chủ nghĩa của các đảng phái chính trị. Đảng nào cũng tự cho chủ nghĩa của mình là hữu lý, là một lý tưởng có thể cải hóa xã hội, đưa nhân loại hay nói giống đến sự hạnh phúc hay sự cường thịnh. Đảng phái và chủ nghĩa chính trị, ta nhận thấy rất là phức tạp, nhưng chung qui ta có thể gồm lại thành bốn hạng : những chủ nghĩa có tính cách thần bí, những chủ nghĩa dân chủ, những chủ nghĩa quốc gia và những chủ nghĩa xã hội.

Những chủ nghĩa có tính cách thần bí, chủ nghĩa thiên mệnh, ngày xưa rất thịnh hành nhưng nay đã trở nên suy vi. Những nước tôn để quyền đến nay còn rất ít : bên Âu-châu chỉ còn nước Anh, nước Ý và nước Lỗ-mã-ni, ở Á-châu còn nước Nhật, ở Mỹ-châu, không có một nước nào, còn bên châu Phi, nước Á vừa mới trở nên một thuộc địa chính thức của nước Ý. Nước quân chủ đã còn ít như vậy, chủ nghĩa tôn quân ở những nước ấy nay lại còn pha rất loãng nữa. Ở Anh, Ý, quân quyền chỉ còn là một cái xác không hồn ; thực ra, ở đấy, chủ nghĩa dân chủ đã dần dà, diêm dọam chiếm lấy địa vị của chủ nghĩa quân chủ rồi. Ngày xưa, bên Tàu, về

dời Đông Chu, vua nước Vệ là Vệ-Hiếu-Công mắng ngôi, cho người về nói với tể tướng là Ninh-Hỉ nếu giúp được về nước thì quyền chính đều trao cả cho, Vệ-Hiếu-Công chỉ giữ việc cúng tế mà thôi. Công-tôn Chuyên bảo : « Chúa công bảo rằng giao hết quyền chính cho Ninh-Hỉ, tôi chắc sau này sẽ không giữ được lời hứa. Thiên hạ có ông vua nào lại không có quyền chính ! » Vua nước Anh bây giờ, hay vua nước Ý cũng vậy, chỉ còn là một ông Vệ-Hiếu-Công giữ trọn lời hứa mà thôi.

Chủ nghĩa dân-chủ hiện giờ được tôn trọng ở nước Pháp, nước Hoa-Kỳ, nước Trung-Hoa, các nước ở Nam-Mỹ, cũng đương trải qua một thời kỳ khó khăn. Chế-độ nghị-viện, then chốt của chủ nghĩa dân-chủ, bị công kích kịch liệt ; về phía cực tả hay về phía cực hữu, họ cũng lấy đó để làm đích đê mà bắn cả. Tuy hiện nay vẫn là một chủ-nghĩa được phần đông nhân-loại phục tòng, nhưng kẻ thù giả nhiều người coi chế-độ dân-chủ như một chế-độ tạm thời, không chóng thì chầy sẽ cũng nhường chỗ là cho một chế-độ quốc-gia-phát-xít.

Hai chủ-nghĩa quốc-gia phát-xít và chủ-nghĩa xã-hội, tuy sinh sau đẻ muộn mà đã tỏ

ra có sức mạnh đáng để ý. Chủ nghĩa xã-hội, mới phát sinh được gần một thế-kỷ — tôi muốn nói chủ nghĩa xã-hội duy vật — mà đã được nhiều người, rất nhiều người hưởng ứng. Là vì chủ-nghĩa ấy lập luận chắc chắn, khiến cho kẻ trí thức nhận rõ tính cách khoa học của chủ-nghĩa ấy, lại vì chủ-nghĩa ấy nêu ra sự bình đẳng cho cả nhân loại, khiến cho giai cấp thợ thuyền và những giai cấp thấp bé thường bị đè nén trong xã hội nực lòng coi như con đường thoát ly ra khỏi vòng lao lung. Chủ-nghĩa quốc-gia phát-xít là đê chống chọi lại chủ-nghĩa xã-hội. Bao nhiêu năng lực của những giai cấp quyền lợi nguy cơ với chủ-nghĩa xã-hội đều kết tinh lại để cố giữ cho tinh thần chủ-nghĩa xã-hội khỏi lan ra. Chủ-nghĩa xã-hội hiện giờ thực hành một cách mạnh mẽ ở Nga, nơi đảng cộng sản đương nắm chính quyền. Ngoài ra, ta còn có thể nói rằng chủ-nghĩa ấy ảnh hưởng rất lớn ở bốn nước Suède, Norvège, Danemark và Finlande, bốn nước sung sướng trên hoàn cầu. Chủ-nghĩa quốc-gia phát-xít hiện có ở Đức, ở Ý, và một phần Tây-ban-nha, (Xem tiếp trang sau) **Hoàng-Đạo**

Còn chuyện hàng tuần ...

TUẦN LỄ NÀY là một tuần lễ lớn lao của sự khôi hài, của « Trận phong ba ».

Giá gọi nó là tuần lễ ghê lở cũng được, mà được thực, chỉ cần xin rap chiếu bóng Olympia chửa giùm chử A ở cái bức vải quảng cáo treo trước rạp ra chử E là xong : « Grande semaine de gale » (tuần lễ ghê lở lớn lao).

Kết thúc những vai chính, vai phụ trong phim « Trận phong ba » của cái tuần lễ lớn lao ấy chẳng ghê lở tí nào. Trái lại, họ rất lành lanh, béo tốt. Cô Yến lại có cả bộ vú này nấy mà có muốn khoe với công chúng. Ông sinh viên cao dẳng Nghiêm thì có tấm thân đầy dặn, vạm vỡ mà ông cũng muốn khoe nốt, nên bỏ học về đi cày cấy, để có dịp cõi trắn và vác cày. Còn các cô vũ nữ Tàu thì cố nhiên không ghê lở rồi, vì nếu các cô gái Tàu mà ghê lở thì nguy hiểm lắm.

Vậy thì nếu có bệnh ghê lở trong phim « Trận phong ba », chử « ghê lở » chỉ có thể dùng theo nghĩa bóng, để tả cái nhà tranh lụp xụp của ông cụ thán sinh ra cậu Nghiêm chẳng hạn, cái nhà chỉ có bề mặt (dày thi dùng nghĩa đen). Trông qua hai cái cửa chấn song gỗ thấy cả bóng lá cây rung rinh trên tường ở phía trong nhà. Thế mà khi người ta bước qua ngưỡng cửa thì lạ lùng quá ! chấn song gỗ đã biến thành chấn song sắt uốn hoa lung tung xây vào tường gạch dày và kiên cố. Có cả cửa sổ rộng mười sáu hàng kính bể ngang để chỉ Nghiêm dùng mong ngóng tin chồng nữa ! Thực là tàu thực là kỳ kỳ quái quái như truyện kiếm hiệp, kiếm tiên vậy.

Còn nhiều sự kỳ quái. Thị đạ như hai cái đầu đèn của hai ông già đi đôi với hai bộ râu bạc phơ cũng

của hai ông già ấy, hai bộ râu dán hờ dỗi dà nên chỉ chực rơi, lại như cái xe điện hai tầng của thành phố Hanoi, và cái quần tàu, cái áo cánh tàu của các vai Annam, như cái... hầu hết mọi cái trong phim.

Nhưng biết đâu đó không phải là một thám ý của bọn « tài tử Việt-Nam » và nhà « giàn cảnh » Tàu, bác sĩ Kenny Sio ? Biết đâu họ đã không dời phim bi đát « Trận phong ba » ra một phim khôi hài ? Nếu thế thì họ đã đạt tới mục đích của họ rồi, vì thiết tưởng từ ngày thuật chiếu bóng ra đời đến nay, chả có một phim nào làm cho người ta tức cười bằng phim « Trận phong ba ». Và tôi thành thật cảm ơn các nhà khôi hài trứ danh đã cho tôi một trận cười thẳng thắn, và ròn rã như tiếng gió (phong) tiếng sóng (ba) ở ngoài bãi biển Đồ-sơn.

Tôi cười, cười từ đầu đến cuối phim. Còn ai nín cười được, cười thầm hay cười to cũng thế, khi nghe ông giáo và ông sinh viên trường cao-dẳng diễn giảng khoa tâm lý ! Khi nhìn thẳng nhò Năng, với cái ô và cái khăn trắng quàng cổ, múa mènh bóng rôn như một voi hè trên sân khấu ngõ Sầm Công !

Cười thế đã thầm vào đâu ! Chúng ta còn phải cười cả ở đoạn có Dung được tin chồng chơi bời, tim ghê đê ngã ngất xuống, hay ở đoạn anh sinh viên bị đuổi đánh đầu xuống sông tự tử. Thực là khóc lâm cho chúng ta, nhưng biết sao, các nhà tài tử nhất định bắt chúng ta phải cười thi cháng ta khóc sao được !

Chính cô Dung lúc khóc, tiếng khóc của cô ấy cũng chỉ là tiếng

BUỒI CHIẾU BÓNG ĐẶC BIỆT
Giúp « Quỹ dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên » ở Haiphong

Tại rạp MAJESTIC
ngày thứ tư 15 Juin 1938, từ 5 giờ 45 chiều
Bản Nhât Linh trong Ủy ban tuyên truyền đến thuyết về Phản
giáo hòa của Đoàn Ánh Sáng.
Ba nhạc Nàng tiên Ánh Sáng hát những bài ca Ánh Sáng.
Cô Jeannine Tạ quang Cát hát nhiều bài ca và diễn múa diệu kiều
và PHIM | vũ mới.

DESIR

với Marlene DIETRICH và Gary COOPER

GIÁ VÉ HẠ HƠN NGÀY THƯỜNG
mà thêm bao nhiêu trò vui phu : 0\$20 - 0,40 - 0,60 - 0,80 - 1\$00
không quyên tiền, không bán chương trình, không phải trả « Droit des pauvres »

CÓ BÁN VÉ NGAY TỪ BÂY GIỜ
ở Đoàn Sở Ánh Sáng số 28 phố Richaud :
suốt ngày từ 7 giờ sáng đến 10 giờ đêm

VÀI LỜI NÓI THÊM

(Tiếp theo trang trên)

cười làm cho khán giả cũng vui sướng cười theo : tôi muốn nói đoạn có ta bắt gặp chồng nằm với gái, ú té chạy, vừa chạy vừa... ú ú kêu, tiếng ú ú ú các tài tử bảo là tiếng khóc, nhưng chúng ta nghe rõ ràng ra tiếng cười.

Ngoài cái mục đích khôi hài của bọn tài tử, ta không nên quên cái mục đích khuyến học của lác giả « Trận phong ba ». Tác giả công kích sự học ? Nói cha mẹ cho con học nhiều vó ích, thà đẽ con ở nhà đi cày còn hơn ? Đừng tin tác giả. Tác giả đúng trào phúng đẽ ca tung sự học đó.

Vì xem xong phim « Trận phong ba », ai cũng phải rùng rợn về sự thất học mà với vang cho con đến nhà trường ngay đẽ sau này dù nó không làm nên vương nên tướng gì, it ra nó cũng không có cái can đảm ngông cuồng làm tài tử nữa nữa trong một phim lai Hoa-Việt.

hai-Hưng

CẨU Ô

Tìm việc làm

Trẻ tuổi, chưa chỉ, biện đã học qua năm thứ ba ban Thịnh-Chung, muốn tìm chỗ dạy học ở tư gia trong dịp nghỉ hè để có thời giờ học thêm. Xin hỏi M. Song-An — 8 Rue Thái-Bình, Nam-Định.

Tìm bộ một nơi dạy học ở các tư gia Hanoi hay quanh thành phố.

Hỏi M. Giang, chez M. Lục-Sx huyện Hoàn-Lòng — Hà-đông.

Nhận đánh máy các đơn từ, bài vở. Máy tốt, người đánh máy rất giỏi, rất thận.

Hỏi tại số 51 phố Tiên-Tsin Hà-nội.

20 tuổi, dáng dấp, vui vẻ, thích làm việc, làm nghề publicité, biết đánh máy và thạo mọi việc nhà buôn. Tìm việc làm lương đủ sống.

Hỏi M. Phúc-sinh-Bường 13 Cité Immobilière — Hanoi.

Cần người làm

Cần một người có bằng tú tài để dạy lớp nghề hè

Hỏi M. Phạm Ký Lương, Tri phủ Vĩnh

nơi quân của tướng Franco gây, cuộc nội loạn đương chống nhau với chính phủ Bình dân ở Valencia.

Một điều nữa, ta nên nhận xét, là chỉ có ở những nước dân chủ, các đảng phái mới được tự do tuyên truyền chủ nghĩa của mình. Ở những nước dưới quyền độc đoán của một người, một đảng, các chính đảng khác đều bị giải tán. Hơn nữa, ở bên Đức chẳng hạn, những người theo chủ nghĩa khác chủ nghĩa quốc gia xã hội đều bị bắt giam lại một nơi, để khỏi mưu việc đánh đập chính phủ. Ở nước Ý hay nước Nga cũng vậy. Tuy nhiên, ở các nước ấy, các đảng phái khác với đảng cầm quyền vẫn ngầm vận động, đợi dịp khởi sự báo thù : đó là những hội kín, hành động ngoài vòng pháp luật của nước.

Sau cùng, có một điều ta nên nhận kỹ, là một chính đảng thường thường tùy theo tình thế mà thay đổi phương pháp hành động. Những nguyên tắc bao giờ cũng coi như một cái đích cố công noi tới, nhưng, cái đích ấy, xa gần là tùy theo hoàn cảnh, tùy theo sức mạnh của đảng và sức mạnh tương phản của những đảng khác. Cho nên, trong một khoảng thời gian dài, ta có thể thấy sự hành động của một chính đảng trái ngược nhau ; nhưng ta không có thể dựa vào sự trái ngược đó mà chế trách chử nghĩa của đảng được. Cũng như ta không có thể dựa vào sự thất bại nhất thời của đảng hay tình cách đáng bỉ của một đảng viên, để đảng viên ấy là những người có thể lực trong đảng cũng vậy, mà chế trách chử nghĩa của đảng.

Ta chỉ nên nghiên ngầm chử nghĩa, cố sức tìm tòi lấy chân-lý và cố sức noi theo.

Hoàng Đạo

5 et 7, Rue Negrat
(Place Negrat)
Pharmacie TIN
THAM HOÀNG TÍN
Pharmacie de 1ere classe
Thuốc mờ i,
giá hạ
Mở cửa cả buổi chua

VÔ-BỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ



3 — Place Negrat,
Bờ-hồ — HANOI

Ở tỉnh Thái-Binh có chủ Hà-cầm-Ký, chuyên nghề cho vay nặng lãi. Vì vậy chủ trả nên giàu có, nhà ở tinh ly rất nhiều và ruộng nương ở nhà quê lại nhiều hơn. Nhà và ruộng ngày trước là của người khác, của các con nợ chịu ơn của chủ.

Nhưng không may cho chủ—và may cho người khác—việc làm của chủ bị bại lộ. Nguyên chủ biến riêng trong cuốn sổ tay những số tiền chủ thực đã bỏ ra cho vay và tên các con nợ. Những số ấy, đem so với những số tiền biến trong các văn tự nợ, thì chỉ như con chuột đứng bên con bò. Một trăm biển làm hai ba trăm là thường. Chủ Hà-cầm-Ký đáng lẽ sinh ra ở bên nước Chetts mới phải.

Nào chỉ có thể đâu? Chủ còn nhiều mưu mẹo như một dân Tàu chính thức. Một thí dụ: ông Đào ngũ Phúc vay của chủ 300p, chủ bắt biển lên 600p. Đến lúc vốn lãi nộp đủ, chủ không trả vẫn tự, lại đem đền lại cho người khác. Người này kiện ông Phúc, và tịch biên gia-sản. Kết quả, ông Phúc mất không 8 mẫu ruộng đáng giá 3200 đồng, nhà cửa trả nên sa sút.

« Thủ đoạn » anh hùng ấy, chủ Hà-cầm-Ký bây giờ không thể chối được, vì trong quyền sở tay, chính chủ đã chưa rằng số ba trăm ông Phúc vay, ông ta đã hoàn đủ số cho chủ rồi.

Tuy vậy, chủ vẫn cãi. Chủ nói là tuổi đã cao, nên chủ sinh ra lẩn cẩn, lầm cầm, mới sinh ra những sự lầm lẫn như vậy. Nhưng lầm lẫn lại có lợi gấp hai, gấp ba cho mìn; thì thật là một sự lầm lẫn tinh quái quá.

Chủ Hà-cầm-Ký sẽ bị nghị phat, và sẽ bị trả lại con nợ những số tiền lãi nặng chủ đã ăn không của người ta, điều đó không còn nghi ngờ nữa. Nhưng còn biết bao nhiêu chủ Hà-cầm-Ký khác, vẫn sống một đời thường thư ở ngoài lười phapluat!

THAP-CHI Pháp-Việt bỗng dừng nghênh minh xuống bọn phu xe tay. Và thán thường cái tinh cách nhân đạo của đao lệnh cầm hai người ngồi một xe. Cầm như vậy là vì phu xe, vì thấy họ khó sở lầm mìn kéo được sức nặng của hai người, tuy lầm khi hai người An-



BỐ — Tao bảo vứt xương vào gốc mâm, sao lại không nghe mà lại cứ vứt ra chiểu thế?

CON — Nhưng con sờ không thấy gốc mâm đâu cả.

NGU'O'I va VIEC

nhau câu không bằng một người tay hàng nặng. Rồi mai mỉa điều phản nản của các phu xe làm ăn thấy khó nhọc vất vả hơn vì ít khách đi, và kết luận rằng: làm việc nhân đạo ở xứ này khó thật.

Thực vậy, làm việc nhân đạo ở đây rất khó, nếu làm việc nhân đạo chỉ đến nửa chừng. Ở xứ này có câu châm ngôn: làm ăn cho trót.

Phu xe kéo một người thấy nhẹ: lúc ấy họ cũng cảm lòng nhân đạo của nha Đốc-lý. Nhưng đến lúc hết buổi, họ thấy thu được ít tiền hơn mà vẫn phải trả cho cai và chủ xe chừng ấy tiền thuê, thì họ thấy sự nhân đạo kia cay cùa lắm. Nhất là lúc họ ăn cơm hầm thấy hầm hơn mà không có tiền trả, thì họ muốn đem sự nhân đạo kia trả lại cho người nhân đạo.

Vậy có mai mỉa, kẻ phu xe đã không biết yên hưởng sự nhân đạo lại còn phản nản, thì cũng nên san sẻ sự mai mỉa ấy với người đã đặt ra sự nhân đạo ấy một đời chót.

Kể ra, nhận đạo nhất, thi không còn gì hơn là bỏ nghề xe tay, rồi đem đội binh phu xe dùng vào việc công tác hay khai khẩn nào, khiến cho họ có nghề khác trong tay, không đến nỗi thất nghiệp. Nhưng bằng không được vậy, thi cần phải bắt các chủ xe hạ giá cho thuê xuống 0p.30 một ngày chẳng hạn. Có thể, phu xe ít khách mới vẫn mong sống không đến nỗi như trâu ngựa, nai lưng kéo như trâu, mà ăn nằm lại không được bằng trâu.

Và lúc ấy, họ có phản nan, tha hồ mà than phiền rằng làm việc nhân đạo là một sự khó khăn ở đất nước bạc bẽo này.

LÀN được, được tin mừng, chúng tôi với báo cho nạn dân: số tiền 3 triệu quan, — nghĩa là 30 vạn bạc — của nước Pháp giúp cho dân bị lụt ở Đông-dương đã được một hội đồng riêng châm nom đến và sẽ tìm phép biến hóa ra cơm, ran, trang và cà để đem đến cho những dân đương ngác ngoài hay sắp chết đói ở những vùng bị lụt.

Nay hội đồng ấy đã họp và đã hóa phép. Nhưng nó không biến hóa ra cơm, rau như mọi người đều tưởng. Nó hóa ra thêm một số đông người bị lụt nữa, thế mới lạ. Không tin, xin xem công việc của hội đồng ấy. Hội đồng chia số tiền 30 vạn như sau này:

Nam-kỳ 15 vạn đồng,
Bắc-kỳ 10 vạn,
Cao-môn 4 vạn,
Trung-kỳ 9 nghìn,
Ai-lao 1 nghìn.

Thế là hội đồng đã nhất định bắt dân Trung-kỳ, dân Cao-môn và dân Ai-lao bị lụt hết cả cho nó vui. Chẳng thế mà số tiền mẫu quốc giúp dân bị lụt Đông-dương lại san sẻ như trên.

Nhưng nhân dân đói miền Bắc

được thêm mười vạn thì ai chẳng bảo là đỡ đói bụng một chút. Song số tiền ấy, hội đồng định cắt vào kho đã, đợi tiêu hết tiền quỹ cứu tế đã rồi mới đem dùng. Trong khi ấy, nạn dân đói được cái hàn hạnh ngồi ôm bụng mà đợi... đợi mùa tháng năm tới.

BÉN mồng mười tháng sau, sẽ có cuộc tổng tuyển cử bầu lại các ông dân biểu Bắc-kỳ. Ta sẽ lại thấy tài thiện biếu vạn hóa của một vài tay ngáp nghé ghê nghị viên ở nhà hội Khai Trí, và sự thay đổi màu da và ý kiến của họ. Ta sẽ lại thấy trong một khoảng thời gian ngắn ngủi hiện ra những khâu hiệu tốt đẹp, những tấm lòng vàng rất nên thơ. Ta sẽ lại được thấy đám cử tri ngày thường vô giá trị được âu yếm tâng bốc và kính trọng... Đó là những điều ta được thấy mỗi khi có cuộc bầu cử.

Nhưng khóa này, ta được thấy thêm một điều khác: là số dân ở nhiều tỉnh, như Hải-dương, tăng lên và vì vậy, số ghế nghị viên cũng theo mà tăng lên. Đó là một sự sung sướng cho các vị hậu bồ nghị viên vậy.

TRẬN-PHONG-BA.

Một phim tàu, có tài tử An-nam đóng, nhưng nó vẫn một trăm phần trăm tàu. Người ta đã cười những lúc đáng khóc và đã khóc những lúc đáng cười. Và lúc nào người ta cũng bức mình că.

Cảnh hay nhất trong phim: lúc chiếc đồng hồ thông thả đánh sáu tiếng... Vì lúc ấy không có mặt tài tử nào.

Khi xem xong, người ta tiếc một điều, là lúc tài tử « Nghiêm » nhảy xuống sông, cả cuốn phim không nhảy xuống theo, cho xong chuyện.

Hoàng-Đạo

Cùng các Đại lý Ngày Nay

Từ nay đến 17 Juin các bạn làm ơn cho biết số báo Đặc Biệt về Thanh Niên sẽ lấy bao nhiêu để bán — Báo ra ngày 10-6-38 dày 32 trang, giá 0\$15.

NGÀY NAY

Nên mua vé

TOMBOLA ADEPS

Số độc đặc: Ô tô Peugeot 302 hơn 3000 \$

Mỗi vé 0\$50

Mở ngày 1er Juillet 1938

NHÀ LĂNG SÁU BIỂN

Lặng trưởng già lâm con người
Ngóng sao ngóng rồm, mở đời cái
ngóng!

Đất ván vật có óng lang nô
Tiếng rảng lán, mà cõi lợ thường.

Không gán, lính chỉ ương ương,
Sông trên đời chỉ thèm thường hư
danh

Não ai biết công lệnh chí dó,
Được sắc phong hai mớ phẩm hàm ?

Bởi tình thêm chiếc « Rồng Nam »
Thực là đủ món vênh vang với đời.
Cầu trai cả là người lối lạc
Đỗ tú tài Đại-pháp khoa văn.

Luật khoa chiếm giải cử nhân,
Tú văn, cử luật, mười phân vẹn
mười!

Văn đỗ giỏi, võ thô lại cứng,
Thi đỗ bằng Sơ-dâng võ-binh,

Rõ ràng văn võ thông linh,
Một nhà cha qui, con vinh, ai bì
Ngâm danh giá uy nghi bức ấy,
Chẳng phô ra, dẽ mây ai tường

Muốn cho tần tiếng rõ ràng,
Ông bèn khắc biển chữ vàng son son
Bố ba biển và con ba biển,
Có bao nhiêu sĩ diện bày ra

Đem trưng sáu biển giữa nhà
Cùng ba đôi biển thực là nghênh
ngang
Khách hàng đến thuốc thang, thăm
mach,
Thân phục óng hiền hách, tán dương

Thời ông sung sướng la thường,
Mỗi ông đã phồng, lại càng phồng thêm...

TÚ MÔ

SÁCH MỚI

1 — Bi kịch Hâm-liệt (Hamlet) của Thach-si-bia(Shakespeare) do ông Nguyễn Giang dịch ra quốc văn. Sách dày 200 trang giấy tốt, và thuộc loại sách Âu-tây tư tưởng.

2 — Khoa học thường thức, tác giả Lâm văn Vàng, kỹ sư hóa học, Sách thuộc loại khoa học tùng thư, khổ nhỏ dày gần 90 trang giá 0p.40.

Xin cảm ơn dịch giả và tác giả và xin giới thiệu hai cuốn sách với các độc giả Ngày Nay.

TRẬN PHONG BA

(Cảm tưởng của người xem phim nói tiếng Annam đầu tiên do người Annam đóng)

NGƯỜI TA nói xấu « Trận phong ba » nhiều lắm. Tôi vẫn bảo đó là điều không nên. Ta cần phải có lòng nhân nhượng đối với công cuộc đầu tiên của người mình. Trong lúc tìm tôi buồi đầu, khôi sao được sự vụng về ngượng ngáp. Mặc dù. Người ta vẫn cần phải nói trước cho tôi biết mà đe phòng. Người ta bảo rằng :

— Phim « Trận phong ba » chỉ có những cái dở;

— Phim « Trận phong ba », nghệ thuật rất kém cỏi;

— Phim « Trận phong ba » là công trình kiệt tác về sự ngô ngần;

Vân vân...

Cũng chẳng sao. Tôi đã có chủ ý. Một chủ ý rất chân thực, rất quảng đại nữa, trong đó ngũ những hy vọng đẹp đẽ, một tấm nhiệt thành nhân hậu chỉ cố tìm cái dấu vết hay trong cái dở để hoan nghênh. Tôi biết những lời bạn hữu bảo trên kia đều đáng tin, vì là những lời công minh của những người có ý thức. Song cái cảm tình đối với những tài tử mới mẻ vẫn không hề mất. Bởi vậy, hiền từ và hồn hở, tôi bước đến rạp Olympia.

Một cái vé hạng cao; một chỗ ngồi rất tốt. Tôi sẵn sàng những tình thần thiện để chờ đợi, và ngay từ lúc « Trận phong ba » bắt đầu chiếu, tôi đã thấy các lời bình phẩm của các bạn đều sai.

Vì « Trận phong ba » không phải là một phim tồi.

Cũng không phải là một « phim ». Đó là một cái quái tượng.

Đây tôi xin phân giải tại sao :

Những tiếng « lồi, dở, ngô ngẩn, kém cỏi... » là những tiếng phản đoán một việc làm hỏng, một sự dài dặt về nghệ thuật, một ý cố gắng không thành công. Nhưng ở trường hợp này, đó lại là những tiếng khen, và có thể làm vang một hình thù xấu xa và một công việc ghê tởm.

Cả đến cái lố bịch trong « Trận phong ba » cũng không làm tôi cười nữa! Cho nên tôi không thuật lại cái tro-tàu có đầy đầy những cái xúc phạm đến tai, mắt tôi chỉ nói cảm tưởng của tôi. Bao nhiêu ý tôi đem đến rạp chiếu bóng, tôi lấy hết can đảm để giữ lại cũng vô ích, tôi không thể nào né được cái giận sôi động trong cả tâm hồn. Các bạn hãy tưởng tượng đến một kẻ ô uế nó dùng những cách phâ phàng, những lời thô lỗ để xúc phạm đến một vật thiêng liêng yêu mến của mình, hãy tưởng tượng đến một tay phạm phu nó bối nhem nhuốc lên một pho

— Một cứ yên tĩnh, lão này
nằm ngoài đã bắn trượt
chúng ta một lần rồi.



TIN VAN... VAN cua LETA

TIN VĂN... VĂN yên lặng một dạo.

Người ta tưởng đời hé cái riasm để chế riệu. Và hết cái nực cười để cười.

Có trời đất nào lại ngay biến đến thế.

Chỉ vì cười mãi cũng mỏi mòn, nên nghỉ đi một hồi xem sao.

Phiền một nỗi những đám mây sầu kéo đến từ phương và hiện thành hình những bức thư trách móc.

« Ông Lê-ta đi đâu thế, trốn đâu rồi thế? Sao không lên tiếng đi cho anh chị em cười giúp với. »

Một ông bạn hôm hỉ h nhưng hơi độc miệng, gửi từ Baria về mấy câu thơ bắt chước của Lêta (Mấy câu này Lêta trước đã bắt chước của Yên-dồ).

Bác Lê thôi đã thôi rồi

Chết đâu không biết bị cười mòn ta Nhớ từ độ ha ha thủa trước

Chỉ mấy câu hài hước mà đau

Nín hơi từ bấy nhiêu lâu

Nay tròng gặp gỡ biết đâu mà tim

Thú thực Lêta cũng có đâu một vài giọt lệ cảm động.

Tiếng cười vắng, các bạn trách.

Nhưng mắng ông da său bằng lòng.

Các ông được thế sùi sụt luôn

mõm. Một vài ông lại ôa lên khóc

rống. Làm Lêta chút nữa lại bật

cười.

Nhưng Lêta cố không trống thang gì, và không nghe thấy gì hết. Tim một nơi xa thành thị, một cảnh nhà quê lặng lẽ, Lêta ngâm đến sự đời trong mây phô sách. Cái sang sướng thanh đạm của con nhà văn... Cái sảng khoái của con nhà vò lư... và cái nghèo trong veo của con nhà vò tư sản. (Lòng ngứa dẩy, lải không).

Cầm đường ngày tháng thanh nhàn
Bấy lâu tiếng hạc tiếng đàn tiễn
dao...

Tiếng hạc là tiếng gà gáy sau hiên
nhà.

Tiếng đàn là tiếng múa truyền
thanh.

Còn một thứ tiếng nữ: nghe cũng
thấy thú tiêda dao lâm là.. tiếng
chửi nhau bên hàng xóm.

Tai nghe có thể, thì chả buồn cười
gi hết. Nhưng bỗng một hôm :

Bỗng một hôm từ phương ngoài
xa cách,
Cơn gió phồn hoa thổi qua đời tịch
mịch.

Đem đến cho Lêta một sự muôn
cười.

Cơn gió ấy có nhiều ồn ào, nhộn
nhịp lấn, nhieu tiếng khóc nữa;
tiếng khóc của nhiều ông già.

Tiếng khóc thảm nhất phai ám từ
miệng ông già Tchya.

Nó tí tè té nǎo nǎo nùng nùng,
nghe rót nước mắt được.

Rót nước mắt vì buồn cười quá,
cố nhiên.

Tho Tchya rằng :
(Xem tiếp trang 21)

LETA

HỘI CHỢ HUẾ

TRUYỆN NGẮN CỦA THANH-TỊNH

Về nhịp Hội chợ Huế
năm vừa qua, gian hàng của Tuyên
lại dọn khít bên gian hàng một
người Bắc. Bên tay trái là gian
hang tơ lụa ở Nam-ký. Tuyên làm
thư ký cho Hội bán muối ở Sông
Cầu, người mạnh bạo và nước da
hơi thâm. Năm ấy Tuyên bán với
chủ về chưng một gian hàng ở
Hội chợ Huế để tiện việc quảng
cáo thì được chủ nhận lời ngay.
Tuyên được cử ra Huế để dọn gian
hang ấy.

Một hôm Tuyên đang xem người
ta dọn ghế tủ trong gian hàng
minh thi bỗng nghe bên kia nha
co tiếng người Bắc nói chuyện.
Tuyên mỉm cười lầm bầm :

— Đã mới thật Trung Nam
Bắc... một nhà.

Lúc thấy mấy người nhà sắp
xong bàn ghế, Tuyên tờ mờ chạy
qua bên gian hàng người Bắc
đứng xem. Một bà người Bắc và
cậu con trai đang loay hoay sắp
những đồ bằng đồng lên trên ngăn
lử. Thấy hai mẹ con làm lạng ra
chiều khó nhọc nên Tuyên cẩn
muốn vào làm dùm. Tuyên tiến
vào trong gian hàng thêm vài
bước rồi đứng thẳng người nói :

— Đồ đồng nặng mà cụ thi yểu,
cụ đê cháu sắp dùm cho.

Hai mẹ con nghe tiếng nói thì
quay đầu lại. Bà Túy đưa trái
cánh tay lau mồ hôi trên nhín
Tuyên nói sẽ ra dáng cảm động
lầm :

— Chúng tôi không dám vì chắc
làm phiền ông lầm...

Tuyên vội vã ngắt lời :

— Phiền thi chắc không phiền
lầm, vì chỉ đứng trong cự làm tôi
cũng đã thấy phiền rồi.

Nói xong Tuyên đi thẳng vào
nhà, sắp cái này, chưa cái kia ra
về sốt sắng lắm. Bà Túy thấy có
Tuyên đến giúp thi vui vẻ hơn
trước. Thấy bà ta rinh vật gì hơi
nặng thi Tuyên đã đến cướp trên
tay và giành rinh cho kỵ được.
Tuyên vừa làm vừa huýt còi
miệng vang cả nhà. Nhờ tay Tuyên
bao nhiêu đồ bằng đồng đều sắp
dặt ngay thẳng và trông đẹp mắt
hơn trước. Cậu con bà Túy thì
lảng lảng làm việc, gương mặt
diễm lĩnh và ngờ ngợ trông đến
buồn cười. Tuyên thấy sự yên
lặng tràn ra lầu quá cũng khó
chịu nên quay lại hỏi bà Túy :

— Đồ đạc nhiều thế này mà chỉ
hai người thi sắp đặt thế nào kip :

Bà cụ đặt xong chiếc lư đồng
trên cái đòn rồi quay lại nhìn
Tuyên đáp :

— Còn nhiều người nữa chứ.
Nhưng người nhà thi sáng mai
này mới đến Huế.

Tuyên vừa bước lên chiếc ghế
cao vừa nói :

— Thế mấy người ầy đi tầu
suốt a?

Cậu con trai bà Túy buông thả
hai tay xuống, trổ mặt ngạc
nhận nhìn Tuyên :

— Vâng, nhưng sao ông biết?

thì không thấy ai hết. Tuyên ngó
bà ta con ở trong phòng nên cứ tự
nhien sờp lại mây cái lư đê chưa
được thẳng. Lúc thấy cái tượng
ban thân một thiếu nữ đê giữa
bản, Tuyên lèn vỗng tay lầm bầm:

— Ô tượng này đẹp quá. Nhất
là cặp mắt!

Rồi quay mặt vào phòng, Tuyên
nói lớn :

— Bà cụ ơi! Ra cho tôi hỏi thăm
cô này một chút!

Ngay lúc ầy hai bức màn che
trước phòng lùi lùi vén lên. Một

— Cô làm ơn cho tôi biết bà cù
cô ở nhà không?

Thiếu nữ e lệ cúi đầu đáp :

— Dạ có.

Ngay lúc ầy bà Túy và Dù tự
bên ngoài đi vào. Trong thang
Tuyên thi bà ta mừng lắm, tươi
cười nói lớn :

— Ông qua chơi đã già à. Sáng
mai nầy tôi đợi mãi.

Tuyên cúi đầu nói sê như đe
trách thầm :

— Bà cứ gọi tôi bằng ông mai.
Tôi chỉ đáng đầu con bà thôi. Bà
gọi vậy tội trời...

Dù dăm dăm nhìn Tuyên nói
tiếp :

— Ông đáng đầu con mơ tôi,
nhưng sao ông biết?

Bà Túy phả lên cười :

— May ngõc lắm Dù ơi! Vào
trong phòng lấy vài chiếc ghế ra
đây!

Nói xong bà ta quay lại bảo
thiếu nữ :

— Con lấy bình chè tầu mới
pha đê ông xơi nước.

Dù vừa đi vào phòng vừa nói :

— Đề con xơi nước chứ. Vì ông
ấy đáng đầu con mơ kia mà...

Thiếu nữ và Tuyên đưa mắt
nhìn nhau, rồi cùng cúi đầu một
lần, mặt đỏ như gấc.

Bắt đầu từ hôm ấy Tuyên cứ
qua gian hàng bà Túy thăm luôn.
Lúc thi lấy cớ đem muối kiểu mẫu
qua biếu, lúc thi qua xin nước
đem về uống. Trước Thìn — cả
gái bà Túy — thấy Tuyên qua thi
lần mặt. Sau lâu thành quen, Thìn
không e thẹn nữa.

Hôm ấy hội chợ đông ngày thứ
hai. Tuyên đang ngồi trước bàn
giấy thi Thìn rón rén đi vào.
Người ra vào tấp nập quá nên
Thìn đã đứng trước mặt mà
Tuyên không để ý. Thìn nghiêng



Tuyên đưa mắt nhìn bà Túy
mỉm cười :

— Thi tầu suốt ở Bắc đến Huế
vào khoảng sáu giờ. Có khó gì đâu
mà không biết.

Bà Túy tươi cười nói tiếp :

— Ông đừng đê ý đến những
câu hỏi của thiêng điện ầy. Lắm
lúc nó như người điện thật ông
a. Nó tên là Dù, nhưng ở nhà
chỉ nó thường gọi nó là thiêng
ngốc. Nó ăn ít nói lầm. It ăn
thì không chắc nhưng sự thật thi
ít nói. Chuyện gì dễ dàng đến đâu
nó cũng tưởng là bí mật. Rồi hế
ai nói được câu gì hơi khó — khó
đoán chứ không phải khó nghe —
thì nó đã hỏi : nhưng sao ông biết?

Nói xong bà ta lại cười lớn hơn
nhira. Tuyên nhìn Dù cười theo.
Nhưng Dù thi cẩm cụi làm lung
như trước, nét mặt vẫn không
thay đổi, diễm tĩnh một cách lạ.

Qua hôm sau vào khoảng mùng
giờ mai, sắp đặt gian hàng minh
xong xuôi, Tuyên liền qua thăm
bà Túy. Lúc bước chân vào nhà

Lâu kinh niên..

Mắc lâu kinh niên súng ra tì mủ (goutte militaire) hoặc thür
khuya mệt nhọc, uống rượu lại ra tì mủ là do trùng lâu đã ăn
xung sinh-dục-hạch (prostate); hoặc không có mủ nhưng
trong nước tiểu nhiều vẫn là do trùng lâu đã ăn xuồng
khoét dục trong thận.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Hué – HANOI

sẽ được khôi mao và chắc chắn, giá 0p.60 một hộp.

Nhận chữa khoán các bệnh phong tinh
DẠI LÝ : Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer, Haiphong, Quang-Huy
Hai-dương. Ich-Chí 41 Rue du marché, Ninh-binh

đầu về phía trước nói sê :

Thầy Tuyên viết thư cho ai mà với thê?

Tuyên ngang đầu lên thấy Thin thi trong lòng hồi hộp, vui mừng một cách lạ. Tuyên đứng dậy chỉ ghẽ mèo Thin ngồi rồi nói sê giọng hơi run :

Công lại số tiền bán được hôm qua chứ có viết thư cho ai đâu.

Thin biết mình nói hờ nên mỉm cười yên lặng. Một lát sau Thin đứng dậy nói sê :

Ban nay có người Pháp hứa sẽ đến mua vài cái lư đồng đen. Mợ em bảo qua nhờ thầy nói bán giúp cho. Vì đê em nói thì họ không tin và sợ họ mặc cả lôi thôi lắm.

Tuyên đưa tay xếp lại giấy tờ

— Da phái.

Người Pháp liếc Thin rồi với một giọng hóm hỉnh cười nói :

Nhưng còn một tượng nữa chắc chưa có người làm chủ?

Tuyên đưa mắt đăm đuối nhìn Thin nói sê :

Cả hai.

Thin cúi đầu nhìn xuống đất hai mà ủng dỗ. Vài sợi tóc lơ lửng tỏa xuống trán. Bà Túy đứng một bên không hiểu mấy người nói gì, thất thò nói lớn :

Tôi chỉ bán lư đèn và các vật bằng đồng thôi. Còn cái tượng thì đê chung chả không bán.

Người Pháp giả vờ chặc lưỡi tiếc thầm rồi cười nói :

Tôi tiếc quá.

Tuyên đưa mắt nhìn Thin rồi lâm ra vẻ băn khoăn nói tiếp :



đê trên bàn rồi tui cười đáp :

Nhờ với chẳng nhờ. Có thi giờ dùng những chữ khách sáo lắm.

Thin liếc mắt nhìn Tuyên mỉm cười không đáp.

Lúc hai người vừa bước vào gian hàng thì người Pháp cũng vừa đến. Sau năm phút mặc cả, người Pháp mới nhận mua hai chiếc lư đồng sáu chục bạc. Thầy cái tượng bằng đồng của Thin đê trên bàn, người Pháp cũng đòi mua, nhưng Tuyên đã với vã quay lìa hỏi Thin :

Cô đã bằng lòng bán tượng này cho tôi rồi phải không?

Thin hiểu ý của đầu đáp :

Và tôi cũng tiếc quá.

Tối hôm ấy đến quá nửa đêm Hội chợ mới đóng cửa. Tuyên định qua thăm Thin thi gấp ngay Thin đi với Dù vào gian hàng mình. Hôm ấy Thin mặc áo màu lục điểm bóng trắng nên trông người tươi tắn và dong dáng lắm. Thin mới đê chán lên bức thềm dã tui cười nói lớn :

Thầy Tuyên chao cho người đóng cửa hàng à? Chúng tôi định qua mời thầy qua nhà tôi ăn chè dây.

Tuyên hớn hở đáp :

Thanh-Tinh

(Xem tiếp trang 21)

Liệt dương

Những người dương sự không cử động, hoặc giao hợp không được kiên cố, hoặc chưa đến gần đàn bà tính khí đã xuất đêu mắc chứng liệt dương.

Thuốc MÃNH-SU-HOÀN chữa bệnh Liệt-dương một cách thần hiệu. Nó thúc dục người ta trong sự giao tình. Hiệu nghiệm ngay tức khắc, chỉ uống vài ba viên MÃNH-SU-HOÀN, dù người liệt dương đến bực nào, cũng dù thấy trong người đạo dục, ham muốn mạnh mẽ là thường, sự giao cấu nhớ thế mà được bền lâu. Người thường dùng MÃNH-SU-HOÀN sẽ được mười phân thửa mǎn. MÃNH-SU-HOÀN còn chữa khỏi di tinh và mộng tinh.

Bán tại nhà M. LANG-CANH

Mỗi hộp giá 2p 00.

CUỘC ĐỜI MỚI

TÚ QUỐC CHÍ

QUYỀN SỐNG

O, Đa-nơ-ma, Su-ét, No-ve và Phanh-làng, chỉ có một hang người : ấy là hang làm việc.

Ho dù ở giai cấp nào trong xã hội cũng được gác dựng nên để có thể tự nuôi sống lấy mình : và lúc nào o tự sức họ không thể kiềm được đê mà sống thì đã có các cơ quan xã hội, luật lao động, bảo hiêm và cứu tế giúp họ đê giữ cái quyền sống của họ được vĩnh viễn và bất khả xâm phạm. Châm ngôn của mọi người, kể cả những người cầm quyền chính là : ai ai cũng bình đẳng ngay từ thủa bé, và cá nhân nào cũng phải có đủ cách đê phát triển tài năng, đê mưu cho cuộc đời mình một sự sống đầy đủ, nếu cá nhân nào không sống được là tự trời xui ra thê, chứ xã hội Tú quốc không có làm gi nên tội. Vì ở đấy, tất cả các sự cải cách, các luật lệ hiện hành không có mục đích gì khác hơn là đê phụng sự cái quyền sống của dân chúng đê cho mỗi ngày mỗi thấy cái quyền sống thiêng liêng ấy phát triển đến cực điểm.

Không nói bấy giờ là lúc mà trình độ sinh hoạt của họ lên đã quá cao rồi. Từ ngày xưa, từ 1849 chính thể Tú quốc đã quy định rằng bất cứ ai ai, hễ không đủ sức muu sinh thì có quyền được xã hội cứu giúp. Nhưng vào thời bấy giờ, muốn được cứu giúp thì phải bỏ một vài quyền lợi công dân như quyền lợi ứng cử, bầu cử. Không nên lấy làm lạ vì hiện ngay bấy giờ, ở tất cả các xã hội vào minh, vẫn còn lấy sự cách biệt vật chất đê làm giới hạn cho các giai cấp xã hội, thì sự hạn chế bớt quyền lợi ở trên cũng là sự thường.

Nhưng dần dà, họ biều hơn, họ biết thân dân chủ lung lạc, rồi đến năm 1931, thì cái nguyên tắc cứu tế xã hội được công nhận là một cái quyền, lòng tốt chính phủ không có nữa, cũng như người được cứu giúp không phải là người đã mất hết quyền sống. Luật bảo hiêm cứu tế đê thay bão sự tư thiên ròi.

Các thứ bảo hiêm

Bao giờ cũng đê trước sự tiến bộ về mọi phương diện, tất cả các luật bảo hiêm cần cứ vào ba điều này : bảo hiêm tai nạn lao động, bảo hiêm thất nghiệp lúc thai nghén và ốm đau, bảo hiêm lúc bị tăng tật hay già cả.

Lúc mà đã quy định rõ ràng cách thức bảo hiêm rồi, thi chính phủ của họ hết sức làm cho sự thực hành các luật ấy được mau chóng và đê dàng hết sức. Châm ngôn của các cách bảo hiêm cứ là : giúp đỡ, giải mả sau. Sự thực hành này quan hệ vô cùng, vì không nói đâu đâu, ngay ở Pháp : thường thấy

thuốc thành phố bắt buộc rằng tên X... bị lao, và phải đi dưỡng sức ngay ở một bệnh viện. Nhưng theo lời giáo sư Etienne Bernard, thường thường bệnh nhân phải đợi sáu tháng hay một năm, mới biết rằng quí nào phải chịu trách nhiệm về tiền phí tồn ấy. Nhiều khi giấy má chưa xong, bệnh nhân đã « chết » mà nó từ đời nào sau khi đã đủ thi giờ đê truyền bệnh sang những người chung quanh rồi.

Ở đây gặp trường hợp nào cũng được nhà nước cứu giúp ngay, rồi sau nếu tìm mãi không ai chịu trách nhiệm thì nhà nước lấy của dân ra trả vậy.

Bảo hiêm thất nghiệp

Thứ bảo hiêm này mới mẻ nhất ở Âu châu và dựa theo một điều kiện rất nhân đạo : người ta có thể không làm nên lỗi gì cả, mà tự nhiên không còn cách kiềm ăn được nữa.

Chỉ có những người lao động, không có tài sản gì, hằng ngày sống vào lương công nhật, mới có thể là hội viên của quỹ thất nghiệp được. Quỹ này do hội viên đóng một phần, một phần do thành phố hay nhà nước và chủ nhân chịu. Nhưng ở Đa-nơ-ma thường thường chính dân lao động đóng nặng hơn hết. Chủ nhân hay chính phủ không đóng cho quỹ thất nghiệp, thường chỉ giúp quỹ thất nghiệp ở trường hợp đặc biệt mà thôi.

Số tiền phải trả cho hội viên ngoài lương bảy ngày thất nghiệp. Thường có đủ các thứ phụ cấp, cả phụ cấp đê đường và phụ cấp lễ Noel. Vì chính phủ không muốn rằng một cái lễ vui cho cả nước ấy lại không có người thất nghiệp dự. Số tiền hàng năm về cây thông Noel cũng tổng đến 2 triệu 70 vạn quan.

Quỹ thất nghiệp còn dùng những số tiền to gấp mươi số tiền trên đê giúp thêm gia đình người thất nghiệp, lại còn mở cả lớp học chuyên nghiệp cho họ nữa. Thường thường, chưa kẽ các thứ tiền phụ cấp, lương thất nghiệp mỗi ngày cũng được từ mươi hai đến mươi sáu quan.

Nhưng số người thất nghiệp càng ngày càng ít đi, cho nên quỹ thất nghiệp lại đê dùng vào các công cuộc xây dựng xã-hội khác.

Sau khi về vườn

Có nhiên là luật bảo hiêm nào cũng nhân đạo hết, nhưng cảm động nhất là luật bảo hiêm tuổi già.

Bảo hiêm này, ở Đa-nơ-ma bị bắt buộc và tính theo số lợi tức đồng niên. Tiền quyết liêm mà một ông cụ bay bà cụ từ 65 tuổi trở đi có thể lên đến 2.300 quan.

Còn gì thích hơn là lúc mãn chiều xế bóng, mà còn có thể sống một cách đầy đủ, không phiền nhiễu ai. Ta hãy vào qua trại dưỡng lão của các cụ (Cité des vieillards) dựng ở Cố-por-na từ năm 1919. Trại là một khu đất to rộng, trong đó lồng đầy

H. N. TIẾP

(Xem tiếp trang 20)

TIN THƠ

của THẾ-LÚ

DƯỚC các nhà thi-sĩ mời
lâm bạn tâm giao và cho
nghe những chuyện tình
ái, tôi lấy làm tự phụ lầm;
nhưng nghe xong câu chuyện, tôi
thường phải ngạc nhiên. Và tôi
trách thăm:

— Chuyện có thể mà anh cũng kể.
Phải, chuyện chả có gì hết. Hay
chỉ có những cái nhở nhẹ, thương
thiếc, vần vawn vơ vơ. Nàng đẹp, ta
yêu nàng. Rồi xa nhau: bao nhiêu
nước mắt. — Nàng đẹp, ta yêu, nàng
không yêu: ta tủi. — Nàng đẹp, ta
yêu, không biết nàng yêu ta không,
ta buồn và khóc. Quanh quẩn chuyện
chỉ có thể; hại nhất là thơ cũng
nhất định chỉ có bằng ấy ý, bằng
ấy tinh cảm, trong đó có thêm chút
mây, vài cảnh họa, dám con bướm
vàng hay xanh và đuôi thế nào cũng
không chạy. Các thư ấy chôn với
tiếng thở dài dưới trảng, tiếng thông
reo dưới trảng, tiếng suối dưới
trảng, vân vân. Thế là đủ cho nhà
thơ đa tình mủi lòng, khóc than,
và đi kè lại cho tôi biết chuyện. Kỳ
này, bốn thi sĩ ở bốn nơi xa cùng
chung một tâm sự, làm cho tôi thán
phục sự hợp nhất trong trường
tình ái và riêng buồn cho văn thơ.
Tác giả bài « Hận lòng », ở Phom
Pênh, nhắc lại em Xuân ở quê cũ:
*Tình hờ hững em xui anh thất vọng
Ở chân trời còn khóc hận nam xưa
Em mải tưởng cảnh đau đớn sang*
lòng (1)
Thiết chí người say đắm vẫn mong
chờ,

Ông Trần đặc Luyến (Bắc Giang)
trách người vô tình buổi « Chiều
vàng trên sông »:

Hôm nay giông nước sông Thương
lặng

Em mải nhìn doi cánh nhạn bay
Không biết bên em dân bướm lượn
Nhớ nhở vòn mãi về thơ ngày.

Anh muốn như dân bướm nhớ
Bay ra như cánh những vân ló
Say mê lưu luyến gần bên áo
Đề động lòng em với gió đưa.

Bốn câu sau có một ý thành thực
và âu yếm gần làm cho người vỗ

tinh phải đẽ tâm. Nhưng ông lại
vô ý có cách làm người ta chán ngay
ở hai đoạn cuối vừa thông thường,
vừa lủng củng.

Ông Nguyễn Kim Khôi (Bình Định),
cũng than phiền nhiều lâm, thơ dài
nhiều tiếng nào vuột, nhưng cũng
vô ích, người yêu không chịu lắng
lại:

*Buổi già em đi buồm lạnh lung
Ngoài trời gió bắc thời cây rung
Đưa anh vào cảnh hoàng hoa rung
Hoa rung như trảng lệ... nhớ nhang*

Sự thương nhớ mới sẵn sàng làm
sao! Ngọn bút chưa chu không có
thì giờ ghi lấy một vài tâm tình
thành thực Ông Kim-Khôi nên coi
chứng sự lưu loát của ông. Tình
cảm thực phong phú, và cái ý chí
muốn diễn đạt những điều sôi nổi
trong lòng, sẽ giúp ông viết những
lời cảm động hơn trong điệu thơ
đu dương ông sài có. Cả bài lục
bát « Yêu em » với những câu:

*Yêu em, em những hững hờ
Vô tình em mải o thờ trông xa
Âm thầm anh sống thiết tha
Đương cầm chiều vàng đưa qua não*

*nắng
Yêu em em vẫn lạnh lung
Mơ màng em ngầm hàng lung trong
mây...*

là những câu rút dài ra đến đâu
cũng được, và bài cứ vẫn nào cũng
lấy được, binh ẩn nào cũng chọn
được, vì nó chẳng có nghĩa lý gì.

Một đôi khi ngòi bút lưu loát cũng
vô tình gặp những vẻ đẹp nhẹ
nhàng, thí dụ bài « Dám mây lướt
gió » với bốn câu:

*Đám mây lướt gió trên dãi
Chập chờn nhường có tên ngõi thời*

*tiêu
Tiếng lồng dịu dát trong chiều
Não nàng đưa cảnh tiều diệu vào thu.*

Đó là những câu đẹp tinh cò,
nhưng những vẻ đẹp rất đáng mến.
Bài « Trên đường rừng vắng » và
bài « Ta muốn đi » của ông viết ra
chỉ thêm tốn giấy :

*Trên đường rừng vắng em ra đi
Với dáng ngây thơ mèo.. thiếu thi (1)*

Rượu Chồi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở maока khi ra cữ, được
đỗ da, thảm thịt mạnh khỏe như thường,
không lo té-thấp, đã lại được ngay. Chỉ
xon Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo
ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở,
té-thấp, thè-thao, đau lưng, đau minh, đầy
bung, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim
bit, sao gan, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đứt
tay, cảm hàn, cảm sốt, cảm khói,
kiến hiện vô cùng. (Ai muốn mua xin
cứ hỏi ở các nhà Bại-lý)

* Phòng-tich « CON CHIM »
ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ, Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn : 150 grs. brut ; 5.000
Hộp nhỏ : 80 grs. 2.000

CHỈ Ở LÒNG TA

Chỉ là gió; nhưng lòng tôi thả bướm,
Thêm dẻo dang cho hơi chỉ vừa hiền;
Chỉ là trắng; nhưng tôi thấy thắn tiên,
Như tuyệt diệu: bởi hồn tôi xanh quá!
Và người ấy vẫn như bao kẻ lạ,
Cùng sắc hương là lụa, cùng dung nhan:
Chỉ là tình; nhưng tôi rất mê man,
Göm vũ trụ gửi nơi bình cầm-thạch.

Cuộc đời cũng đều hồn như đậm khách,
Mà tình yêu như quán tro bên đường;
Mái tranh tàng dở rách một đêm sương,
Vò nước lá mắt xoàng dỗi buổi nắng
Nhà quê-kiêng có dâu cơm gạo trắng:
Thân lử cô, dừng giận quán tranh nghèo!
Ta chỉ giàu những cửa săn mang theo;
Giữa hồn quạnh, được nghỉ nhờ dã quí.
Ta sướng, khổ cũng tùy rương hành lý:
Muốn say sura, phải đem săn rượu nồng;
Muốn êm đềm phải có săn gói bông;
Muốn phong nhã, phải săn trầm, săn nhạc.

Ta chờ quá hỏi nhiều nơi kẻ khác;
Họ cho ta vừa phải đã là may;
Tôi gi xin ta hãy săn trong tay,
Nếu không săn, tốt hơn là nhịn vậy.—
Tôi vốn biết đời xoàng như thế ấy,
Nên mang theo từng suối rượu, nguồn tình;
Đem mến yêu làm cho cảnh thêm xinh.
Cứ say đậm để cho người bớt tục.
Để lạy lừa, chuyền những lòng giá đúc
Phải ấm lên vì bắt chước tôi nồng;
Để bừng tia trong những mắt tê đồng,
Và gợi nhịp khiển hồn lười phải thức;
Để giục tiếng chim của niềm rạo rực,
Để thay cánh rụng của nỗi phai tàn;
Để tươi cười mà âu yếm nhân gian.
Tôi có săn một mặt trời giữa ngực.

XUÂN DIỆU

Vịn circa anh nhìn em lồng thừng
Dưới tảng đường chẳng hiểu chi chi.
(Trên đường rừng vắng)

Ôi ta những muốn đi, di cho rảnh mắt
Tuồng chờ trêu làm lạnh leo lẩm
lòng ta
Ta muốn di cho khuất rặng thông già
Chỉ vi vút trong chiều xuân, ca buồn
thẳm.
(Ta muốn đi)

Sự sầu-muộn vì tình của ông Đặng
Tuyên (Thái hà) cũng làm tốn nhiều
giấy. Ông kẽ một câu chuyện thất
vọng và khó hiểu hết sức; lúc cố
tim hiểu thì chỉ lóm lại có chừng

này điệu: Hôm ấy em qua nhà anh.
Anh theo em, và tự đẩy theo đuôi
mái. Anh yêu em đau khổ, muốn
dâng « trái tim xanh » cho em... Có
thể thôi. Bốn trang giấy đầy những
câu hờ hững để thở dài một tiếng nhạt
nhéo.

Những nỗi ân hận về tình trong
thở ông Phung Hằng nghe đậm đà
hơn, lại mạnh mẽ nữa. Vì đó là
thứ ân hận khai của người
chiến sĩ sắp tới sa trường, Ông
mượn lời chính phụ đề than nỗi
biệt ly, bốn câu ảo náo và chừng

THẾ LÚ

(Xem tiếp trang 20)

Hôn nhân, tình duyên,
của cải, sự nghiệp,
và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ
cần biên thơ gửi chữ ký, tuổi, kèm
theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Vì bạn, không tiếp khách tại nhà

Làm dâm

phóng sự của Trọng Lang

II — NGOÀI LÚY TRE

(Tiếp theo)

« Ăn » bắt đặc dì

DÙNG lừa vào cái cột
nhà bằng gỗ lim
nhẵn bóng, anh Bếp
vẫn vừa ngủ gật, vừa nhẹ nhẹ phảng
vào chân ông Phán T.

Nắn thu hình trong vàng ánh
sáng lặng lẽ của ngọn đèn dầu lạc,
để nghe những tiếng ênh ênh trong thế
thảm từ chân tường Thành cổ đưa
lại, để ngửi mùi cỏ ướt, hoa dy-lăng
và mùi thuốc phiện nướng tròn lăn,
tôi có thể mơ một giấc không có
muỗi được !

Nếu thỉnh thoảng thay trò ông T.
không trao đổi vài câu chuyện, bằng
một giọng nhẹ như tự ám phủ đưa
lên, trong đêm khuya :

— Lại gật mãi ! Lại gật nữa rồi !
Hay là :

— Mai mày nhớ làm lồng con gà
mai mới đẻ ấy. Nó to nhất, nghe
chứa ? Đem ra hiệu bảo nó quay cho
tao. Nhớ bảo cho húng lùi vào. Nhớ
là húng lùi. Bảo gà của quan phán tôi
đằng này. Nhán thế, mang sô lại lấy
hai chai vang đỏ, một hộp bơ, một
hộp sữa, hai lạng cà phê, một hộp
đường tát ... Nhà hình như còn đâu,
dám thì phải ? Nếu hết, lấy thêm một
chai dầu, một chai dấm tát... Thế
bây giờ, anh kẽ lại tôi nghe nào ? Gà
quay ? Phải ! Húng lùi... Gà của quan
tôi đằng này .. » v.v.

Vô tình, ông T. đã khoe hết cách
sống « trưởng giả » của một viên thư
ký, lương tháng không đằng sáu chục.

Cũng.. lì lòng như cách sống
nhiều rât « đế vương » của một ông
huyện lương gấp đôi.

Ông T. đã nhận rằng ông « ăn » đê
mà « sống ». Cái « sống » bằng « sâm
banh sữa bò », giữa gái đẹp, thuốc
phiện.

Nhưng, như một người đặc Annam,
ông vẫn nghĩ đến con cái về sau :

— Chỉ việc đơn đó ngọt tre, « ăn »
những cái bông « giời ơi », không bóp
hầu, bóp cõi ai, thi chẳng có gì thất
đức cả ! Vả lại, dân quê « khỉ » lầm
kia ! không muốn ăn họ cũng bắt ăn.

« Ngu về cái gì thì ngu, chíu về mông
chó ăn của dút, thi họ thật là kỳ tài,
thật là chịu thương, chịu khó.

Tài đoán

Ông T. kẽ ra vài lì dụ để chứng lời
đó :

— Một là : họ lự cho là có tài đoán !
Nghĩa là đoán rất nhầm. Có một lần,
một anh quê nộp một cái đơn khiếu

oan lếu láo. Mãi dám hào, qua lay
loong-toong rồi đến tôi vào số. Tôi
cho gọi mà bảo : Đơn nộp không hợp
lệ. Ý tôi nói thế này, cho rõ hơn :
« Đơn không có tem ! » Nhưng, nói là
mờ nó đã thành như một cái khóe,
cũng như cái lối nhà nước viết vắn
vậy, hàm nhiều nghĩa, mà không
nghĩa nào thật rõ rệt cả.

« Thế là anh ta dạ, rồi vác đơn lùi ra.
Kết cục : hôm đó anh ta mò đến tận
bàn đèn nhà tôi để dứt cho tôi vài
« cửa ».

« Cố khi một cái đơn đó đưa đến vài
đồng bạc. Cố khi nó đưa đến một việc
phát tài hàng trăm. Nhưng đó là
chuyện khác.

« Bấy giờ già ông chịu khó đi theo
anh chàng nộp đơn đó đến hàng cơm,
thì tôi quả quyết rằng ông sẽ thấy hắn
ngậm tăm mà nói phép vắng lén với
nhà hàng :

— Hai là : bị quan khước từ đỗ
lễ, nhà quê cho là bị một cái nhục.
Chả hạn, một ông lý vác đói ngỗng
ra biếu quan. Quan chê ít hay là giữa
lúc quan đang gắt, quan liền đuổi ra.

luồng ngay rằng trong mỗi quả chuối
đều có râu tiền.

« Sống trong cái không khí đế
tiền, « thiêng » lùi, trông gì cũng là
tiền cả.

« Vả lại, tôi vẫn nhớ rằng đã có một
anh quê đem tạ quan Tuần một cái
giò lợn. Nó nhìn cái giò, rồi nhìn
quan. Quan gật đầu nhận giò, tuy vậy
thú chẳng là bao. Nhưng thật ra, cái
giò đó có một thứ nhân lợ lảm : nhân
bằng giấy bạc, nhiều tới 500 đồng !

Ông T. nói tiếp sang lì dụ thứ hai :

Lẽ quan

— Hai là : bị quan khước từ đỗ
lễ, nhà quê cho là bị một cái nhục.
Chả hạn, một ông lý vác đói ngỗng
ra biếu quan. Quan chê ít hay là giữa
lúc quan đang gắt, quan liền đuổi ra.



— Biết mà ! Hơi khác ý một tí mà
mình biết ngay là lão đó muôn sai !
Nếu không tính ý đến nhà lão mà thí
cho lão vài đồng, thì rõn còn ăn đợi
nằm chờ chán, lão cũng không chấp
don cho... »

Ông T. thở dài :

— Hình như đã có một công lý nào :
một ông từ nho lại trả lén, một ông
từ lúy phải ở sứ trả lén, đúng trước
một dân què, nhất cử, nhất động đều
hàm một ý nghĩa : « bỗn tiền trong
hầu bao ra ! » Nghĩa là : nhìn họ, họ
cho là mình bảo đem liền lén. Gõ
một cái vào lò sơ, dangen hắng một
cái, lúy là : tiền ! tiền ! Mạnh thi
nhè, nhẹ thi it... »

Ông T. bỗng cười rồi nói thật to :
— Đến nỗi khỉ thay một anh quê
đem vào biếu tôi một nải chuối, tôi
chứng ta cười đến phát hen lên, ầy
ma !

Cái « ăn » tạo ra

Ở chỗ này, ông T. đã đổi giọng,
thanh nghiêm nghị hơn :

— Nhưng, cũng không thể cứ há
miệng chờ sung được. Có lẽ thời thế
tạo người ăn của dứt. Nhưng, cũng
có lẽ người ăn của dứt tạo ra thời
thế.

« Tôi không dám nói đến quan vì
quan khác « ngạch » với tôi. Tôi đê
dành việc đó cho quan bác. Quan
người ta lo, thì làm việc to như : xúi
lướng cướp chọn người có máu mặt
trong làng để cùng xung ra đồng
dảng. Mình « bé » thì làm việc xoàng
thôi.

Làm thông ngôn

— Chả hạn : lúc làm thông ngôn giữa
ông sứ và một anh quê. Nếu đánh
hở giòi mà biết anh quê vào mặt súc
lịch, thì có cách này : thông ngôn
cho hùng hồn. Không phải là nói
tiếng Pháp cho giòi đâu ! Hùng hồn
với anh quê kia ! Nghĩa là : lộn mắt
lên, như sắp sửa ăn gỏi người ta ấy,
mà quát vào mặt anh quê, mà « mày
tao » cho cẩn thận, mặc dù anh ta
có thể đẻ ra mìn được. Lúc quay
lại ông sứ thì cười cười, nói nói sì
sả, si sảo như là thân với chủ lâm.
Nếu có thể phủ đầu bằng một cái bát
tai anh quê, thì cứ việc, nhưng phải
lùi từng ông sứ một.

« Thế là chàng kia dù... « bỏ mẹ » rồi !
Nó cho là mình hách lâm. Mà có thể
não thì mới hách được chứ ! Thế là
nó bỏ đến mình, với tiền bán ruộng
của nó ! Nếu mình « định dù », nó
chê mà đi tìm anh khác ngay.

Bây giờ, tôi mới hỏi đứa ông một
câu :

— Thế ngộ, giữa lúc anh đang
khác ra lứa với tiếng Pháp đó, mà
ông sứ bảo anh là một thằng din
hay là một cái « nonille », thì anh xử
trí ra sao ?

Ông T. vẫn « tra » như thường.
Ông lại lùm lùm nữa :

— Khó gi ! Lập tức quay phắt lại
bảo anh quê : « Thằng kia ! Mày có
thấy không ? Cụ lớn kêu mày là một
thằng khốn nạn đó ! »

Ông bỗng đứng dậy lại. Tự nhiên
ông nói :

— Một ông phản đầu tỏa mà gấp
vận, tôi tưởng hơn ông phản nhiều,
hơn cả ông Tuần, nếu ông tuần chỉ
giỏi có chử Tầu, mà lại có đức tính
giống của mấy cu quan Tầu thuở
xưa ở bên Annam.

Tôi tưởng cả tinh S. T. thì không
còn ai là gi cả phản V. ngày xưa
nữa. Cu chỉ có một ít tiếng Pháp rơi

(Xem tiếp trang 17)

Trọng-lang

BA NÀNG CÔNG CHÚA

III—BÀ CHÚA VINH QUANG

VUA thành Tlemcen đã bài tỏa hồng đẹp nhất của thành Bagdad (1), là con gái một vị Đại Thần; và sinh một nàng công chúa.

Về nàng taoh quí, đặc biệt hoàng vương; duyên nàng lè kiều, tráng như hổn nang làm bằng hoa hồng. Nàng tuyệt đẹp: hoa hồng trên má, hoa hồng trên môi, và mắt sao của nàng cũng như có hoa hồng.

Và thành Tlemcen rất tự kiêu, vì có một công nương thơm như hoa hồng ấy.

Nhờ nàng tươi mà khấp chốn cung được mừng vui.

Trán nàng là sự minh mẫn. Tay nàng là sự hiền từ. Và sáu mờ

(1) Một thành phố lộng lẫy của vua minh cõi, ở xứ Mésopotamie.



Kha

- Bây giờ anh làm nghề gì?
- Tôi làm một nghề gồm đủ các thứ nghề, từ nghề xe đạp, tàu bay cho chí người, vật.
- Nghề gì mà lạ vậy?
- Nghề làm hàng mă.

VĂN CHƯƠNG

bộ lính định. Vì nàng sắp thành hôn với người yêu, hai bên đều thừa hưởng ngôi báu.

Hạnh phúc vừa như một đàn bồ câu trắng. Trên trời rót xuống những lời ấm dịu thái bình.

Như một đàn bồ câu trắng, hạnh phúc vờn bay; nhưng tai sao như một con diều hâu, đến dưới đàn bồ câu trắng:

Vua thành Fez đòi cho công chúa đến trong cung của người, muốn cho nàng là chúa hoa hồng đến làm chúa của những hoa hồng trong cung cấm.

Tin dữ lan đi như một vết dầu; và ở chợ búa, và ở phố phường đồng ác như tờ oang, người ta bảo nhau, người thợ thêu mách người thợ chạm và người thợ chạm mách người thợ vàng:

— Công chúa sắp phải rời ta, vì vua thành Fez ghê gớm lắm. Đã sai sứ báo trước, nếu không lấy được công chúa, thì phải giết tay. Hắn sẽ khiến xây thành cao đến mây, để vây thành của ta, bắt ta phải chết đói, chết khát.

Và nước mắt rơi trên chậu ngọc của thợ vàng, và trên gầm vòc của thợ thêu, và trên phượng múa rồng bay của thợ chạm.

Nhưng bọn chiến sĩ nói: sao lại khóc? Hãy để nước mắt cho đàn bà, nước mắt trong trắng như ngọc trai. Chúng ta, đàn ông, phải có những ngọc đỗ, là máu.

Rồi thành Tlemcen sắp đặt chính chiến, để giữ lấy nàng công chúa hoa hồng.

Rồi vua thành Fez bắt xây lũy vây bọc thành Tlemcen; bức lũy mới càng ngày càng cao, chắc chắn gòm ghé, và đèn dầu, dữ ác. Vị hôn quân quyết thắng ở trong tay, nên gọi bức thành bao vây là thành Đắc Thắng.

Nhưng Tlemcen cứ muốn giữ mãi công chúa không chịu mất nàng, nên cam tâm bị vây, chịu thiếu ăn, thiếu uống.

Bảy lần mười hai tháng, vua tàn bạo kia cứ ngồi đợi qui hàng; nhưng Tlemcen không chịu hàng, dầu cả thành phố đó gầy gò như

một con chó rùng doi khát. Và công chúa đau lòng nhìn thấy thiên hạ đau thương.

Một đêm, nàng dạo khắp thành thấy thần chết rãm khắp nơi. Công chúa về cung, linh hồn nồng tràn những màu tang chế, bèn leo từng lầu cao nhất để nhìn trời:

— Van дâng Thượng-dế, xin cho tôi được lời khuyên bảo của các vị sao.

— Trong bấy lâu, tôi đã nhận lòng hy sinh của dân tôi nhưng đến đêm nay, lòng tôi không chịu nổi sự đau đớn của dân chúng. Kẻ thác đầu tiên là người đáng lẽ cũng tôi lên ngôi trị dân. Chẳng cùng tôi lên ngôi trị dân. Chẳng cùng họ với tôi, tôi đau ấy chỉ riêng tôi phải chịu, nên chẳng thở than. Nhưng bây giờ thì tôi phải chịu trách nhiệm về sự đau đớn của muôn người.

— Thượng-dế, tôi đã đi các phố, thấy trẻ con lém vú mẹ mà không có sữa, thấy những viên đại tướng phải giết bạn lỳ nô để sống, thấy các cụ già đánh nhau để dành một re cây hay một miếng da.

«Những thống khổ ấy đã lâu quá rồi. Thượng-dế, tôi còn cưỡng ý kẽ thù được nữa chàng? Xin cho tôi được một lời khuyên, từ trên sao xuống.»

Và công nương ngó vào đêm tối và mắt nàng được thấy sự huyền bí của muôn sao: tinh tú chuyền di, và trên trang sách của trời, như có những hàng chữ lượn...

Suốt đêm, công chúa đọc ý thiêng liêng của Thượng-dế, và khi đến sáng, nàng truyền lại cho dân lời dạy của Trời:

— Hỡi dân của ta, này đây lời Trời dạy: Thời thống khổ đã hết. Các ngươi hãy lấy trong kho ở cung ta mở thóc để dành cho ta khôi đời. Hãy bắt trong vườn ở cung ta con đê độc nhất còn dành lại để có sữa cho ta khôi khát. Hằng cho con đê ăn cǎ thóc, và khi nào đê mập tròn như trăng rãm, hãy đem đưa cho ông vua bạo tàn đương vây chúng ta. Thấy đê mập tròn như kia, hán sẽ tưởng kho ta thóc lúa còn đầy, hán sẽ nản trí mà bỏ đi. Và thành của ta lại thêm được một bức thành, và ta sẽ thêm vào tên Tlemcen cái tên «Đắc Thắng».

THƠ ĐƯỜNG

Dị kính tặng biệt

Nhân ngôn tư minh nguyệt,
Ngã đạo thẳng minh nguyệt.
Minh nguyệt phi bất minh,
Nhất niết thập nhị khugết.
Khởi như ngọc hợp lý,
Như thang trường trung triết.
Nguyệt phá thiên ám thời.
Viên minh độc bất gết.
Ngã hiêm mạo xá lão,
Nieliu mẫn ban ban tuyết.
Bất như tặng thiêu niên,
Hồi chiếu thanh ly phát.
Nhân quán thiên lý khứ,
Chi thử tương vi biệt.

BẠCH CỤ DỊ

THƠ DỊCH

Lấy gương cho làm quà biệt

Ai rằng: gương sáng như trăng,
Ta rằng: trăng sáng chưa bằng
gương soi.

Trăng kia thật sáng vẹn mờ,
Một năm lại khuyết mươi hai bán
đầy.

Sao băng trong hộp ngọc này,
Trong như nước đứng ngày ngày
năm năm.

Nào khi trăng knuyết, trời âm,
Gương đây tròn sáng như rãm
trăng soi.

Buồn ta già xấu hơng người,
Đóm quanh mái tóc bời bời tuyết
in.

Chẳng băng cho bạn thanh niên,
Đè soi tóc trẻ xanh rền sợi tơ.
Anh nay nghìn dặm di xa,
Cầm gương ta đè làm quà tiền
nhau.

TẨN ĐÀ

Mọi việc đều y theo lời đoán của Nàng.

Nhưng cảm phục vì ơn Trời, Công chúa suốt đời ở vây, cầu nguyện tu hành. Và khi đến giờ cuối cùng, đến giờ nhắm mắt, dân chúng chôn nàng trên núi cao nhất phòng ngự cho thành Tlemcen. Và bà chúa Vinh Quang muôn đời còn phảng phất hương hồn, vỗ hình mà ngự trị.

XUÂN-DIỆU kê

NGUYỄN-XUÂN-TÙNG

KIẾN-TRÚC-SƯ
Số 2 Phố Nhã Thờ (Rue de la Mission) Hanoi

Vẽ Kiến Nhỏ

và nhận thêm mọi công việc kiến trúc



ĂN UỐNG

Cách làm chạo

Gáy lợn, chọn chỗ nhiều mỡ, lấy giấy bǎn thẩm khô, lạng tinh mỡ (bở bì) thái vuông và thật mỏng. Đoạn chộn với thính gao kỳ bao giờ thấy mỡ, miếng nào cũng bọc đều thì thôi.

Khi ăn chấm nước mắm pha dấm ớt, lẫn với lá xương sòng, lá sung, rau mùi.

Chạo thịt dê

Thit dê thuỷ, chǎn với nước sôi cho tái bớt đi, để khô thái mỏng cả thịt lẫn bì như ta thái bì lợn luộc làm nem, cho ít muối vào hòp kỵ rồi chộn thính vững (vừng rang dã nhô).

Ấu theo cách trên.

Gỏi thịt dê

An gỏi cần phải có các thứ lá, dấm chua, dấm ngọt, nước chanh, giò, trứng, miến, thịt dê tái, thịt dê bόp.

Lá nên làm từ sớm, rửa kỹ sau

— Năm nay anh bao nhiêu tuổi?
— Con bằng tuổi ba con.
— ... !!! Sao anh lại bằng tuổi ba
anh là làm sao ? lão nào !
— Thưa thật ạ ! ba con tuổi súu,
con cũng tuổi súu ạ !!

khô, lấy kéo cắt vuông vắn, bầy mỗi thứ một ít vào đĩa các thứ lá sau này : lá vọng cách, lá cúc tần, lá lộc sung, lá vừng, lá đinh lăng, lá mơ tam thể, rau mùi, lá cần tây.

Dấm ngọt : 3 lạng thịt lợn nạc, 3 lạng thịt dê nạc băm lăn, cho mỡ săo cùng với hành nước mắm, 2 thia mật ; gần quanh chộn thêm ít kiệu thái nhỏ, vừng và lạc rang già rập.

Dấm chua : dấm cái, nhặt hết sạn và thóc, rửa sạch, đẽ ráo, giã nhô sào lắn với hành mỡ, mật, nước mắm, riêng ; khi gần được cũng chộn lạc rang.

Nước chan : đầu dê cao sachsen, bồ tư cho vào nồi đồ nước hầm, dù bắc ra lọc nước trong đồ tiết để vào đun, mắm muối tùy ý, giã ít riềng vắt lấy nước, vừng sát trắng rang thơm với lạc rang già nhô. Song mức ra liền vắt một quả chanh vào cho hơi chua.

Tráng, giò, thái chỉ ; miến ngâm, dùng nước sôi để ráo, cắt ngắn bày cả ra đĩa.

Thịt bόp : thịt dê nướng vàng thái chỉ, vừng trắng, lạc, đậu tương rang già nhô, muối hiệp làm một bόp đều.

Thiếc Lậu Bảo-An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vát vã mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miêu, thủy ngân, (đàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiếu hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây ngời Ta cũng công nhận là không đâu bằng. **LẬU MỚI MẮC**, tiêu tiện tức, buốt, rót, lâm mủ nên uống dằng số 14 giá 0p60 một ve. — **MẮC ĐÁ LẨU**, tiêu tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dậy mới có một tí (goutte militaire) nước tiêu thi đục và lâm vẫn (filaments nên uống, dằng số 15 cũng 0p60 một ve.

BẢO-AN-BƯỜNG — 22bis Route de Hué — HANOI

TRÔNG TÌM

NHỮNG HỘI NGÔ NGHĨNH

Thịt tái : để nguyên thịt dê thuỷ không nấu nướng gì cả, chọn miếng ráo rẽ thái mỏng. Nên dùng dao thớt khô và thật sạch sẽ

Cách ăn : gấp đủ các thứ rau, với 2 thứ dấm, giò, trứng, miến, thịt tái, thịt bόp vài thia nước chanh, ăn và lẩu (nước chanh cần phải thật nóng).

Gỏi cá bέ

O đồng bέ mùa này là mùa cá thỏa, cá thủ, cá nhám, cá dưa, cá cá dέ v. v..., những thứ cá đó đều làm gỏi được cả.

Dánh vây, rửa sạch (đứng mổ, để khô, lấy giao lạng da, xương, còn thịt dùng giấy bǎn thẩm sạch huyết, đứng để giày nước, xong thái mỏng (càng mỏng càng tốt). Đoan dem chộn với riềng dã tai rồi bầy vào đĩa. Lúc bầy lấy ngón tay húng nhẹ những riềng dính vào thịt cá, chỉ cốt nước riêng ngâm vào cá cho thơm và át hơi tanh, còn bã thi bỏ.

Dấm ngọt : lườn, xương cá, cho hành mỡ sào thơm, lọc độ non 2 bát ăn cơm mẻ rồ ngầu, đồ nước dun sôi. Đợi thịt rửa ra, vớt bỏ xương, cho 3 xu đường phèn, vài thia đường cát và mắm muối hơi đậm vào đun sôi hơi sanh sánh thì được. Phải quấy đều tay kéo bén khé mít thi hỏng.

Nước chấm : Vừng rang sát trắng già nhô, (không cho muối) mắm tôm một phần ba bát ăn cơm nước chanh tươi, 1 củ tỏi, ớt ; cá mấy thứ hòa lẫn mức vào chén.

Ấu cũng cần phải có các thứ rau, lá như gỏi thịt dê, thêm bánh đa dùng nước để khô.

Nham và Bảo Thúy

PHÒNG VĒ KIỄU NHÀ

LUYÊN — TIẾP

42, Borgnis Desbordes
54, RICHAUD

M. LUYÊN ở Pháp mới về đã bắt đầu làm việc và tiếp khách

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 — 6

Tìm những chùy nặng

Ở Varsovie, « Hội những người tự sát hụt » đã thành lập được vài năm nay.

Trong quyền điều lệ của hội, người ta thay một điều rất đáng chú ý : « Những người giàu vì buồn nản muốn tự tử phải giúp đỡ những người nghèo muôn chết để tránh sự đói éo. »

Ở Hollywood, có những người Slummen — người ta gọi thế những người tinh nguyện làm các việc nguy hiểm trong khi quay phim, thay cho các tài tử quý giá — Dưới đây là một đoạn trị giá cái chết đang hiện hành :

Bí mật chiếc ô-lô ga-nga: 500 quan; bí ô-lô dán phải, tùy theo xe chạy nhanh chậm và xe to hay nhỏ : 3 đến 4.000 quan; nhảy trên một mỏm núi xuống khe núi : 10.000 quan; nhảy trên máy bay xuống, có dù đỡ : 3.000 quan; nhảy máy bay nổ sang máy bay kia ở trên không : 4.000 quan; nhảy trên nhiều tầng gác xuống một cái lười : 1.500 đến 3.000 quan.

Từ thất bại đến thành công

Ở Londres có một « Hội các tác giả bị huýt cối ». Điều lệ của hội rất nghiêm : chỉ được vào hội những người đã hoàn toàn thất bại. Một bản kịch hay một cuốn sách, trước bị huýt cối hay lây chay, sau lại được công chúng hoan nghênh, đủ khiến cho tác giả bǎn kịch chỉ được diễn một lần, sẽ từ khắc được nhận chức danh dư hội viên. Những sân lập hội viên hội ấy đã tuyển bổ muôn hội họp những văn sĩ trẻ tuổi mà bước đầu khó khăn và làm cho họ tự tin ở sức mình. Lê tất nhiên là hội viên hội ấy, trái với hội viên các hội khác, hết sức lim cách để ra hội cho maa chóng.

PHUC LỘ'II

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures

Những ông chồng bị hành hạ

Năm ngoài ở Halifax (Anh-cát-lợi) người ta đã lập nên một « Hội những người chồng bị hành hạ ». Đơn xin vào hội nhiều quá khiến mỗi ngày người ta phải một nghiệp thêm khi nhận những hội viên mới. Người xin vào hội, không như trước kia, chỉ vien lè bị vợ đánh đập là đủ; từ nay trở đi, phải chỉ chỗ và vết tích những dấu đòn. Ngoài ra hội viên còn phải cam đoan bắt vợ may cho một bộ quần áo mỗi khi vợ đã may năm chiếc áo và một cái quần đàng giày khi vợ đã mua ba chiếc mũ. Nhưng không biết rút đến sự thực, những điều dự định tốt đẹp ấy có hóa ra mộng tưởng không?

Những phi công Anh

Hội hàng không ở Anh rất nhiều, song ở đây chỉ có hai hội đáng nói đến. « Hội các phi công chế cháy hụt » nhân tất cả những phi công mà máy bay đã bị cháy khi đang bay và đã thoát chết, dẫu không có dù đỡ.

Trái lại, một hội khác nhân những phi công thoát nạn có dù đỡ.

Một hội khác đương thành lập ở Londres, hội sê thu thập những phi công có tài hồi Áo chiến mà máy bay đã va phải giáp của chiếc khinh-cầu phòng ngự (ballon captif) và đã đỡ xuống được bình yên vô sự.

Hải hước và trào lộng

Ở Berlin có một hội rất lạ lấy tên là : « Antihandelsindiehosentaschenhalterverein »; mục đích của hội là sửa tất những người có chứng luôn luôn thắc tay vào túi. Hội viên nào phạm lỗi sẽ bị phạt từ 50 đến 100 quan.

Ở Mỹ những người yêu quý mẹ vợ đã lập nên « Hội mẹ vợ »; thông linh Roosevelt đã đến dự cuộc hội họp thứ nhất của hội năm nay.

Mùa hè vừa qua, ở Folkestone (Anh) đã thành lập một « Hội Điều bơi ». Chỉ được nhận vào hội những nhà thể thao nào đã qua biển Manche bằng cách buộc mình vào giây một cái điều một buổi gió to và thuận, để điều kéo từ phía nó sang phía kia hay phía kia sang phía nó tùy ý. Số ghi tên hội viên hiện còn bỏ trống.

(Marianne)
M. lược dịch

Melle Quy, tốt nghiệp tại Mỹ Viện Paris giúp việc massage, manucure

MUỐN ĐẸP LÀ GÂY HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p, 3p. một hộp — Xoa bóp chất này, da không khô bắc, nước da tươi mịn mãi. Tóc dài, ruộm đen, hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gai, lông mì dài cong, chứng cá (khỏi nhăn không còn vết thâm, không phát lại) nốt săn nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p. một hộp — Tóc mọc, đậm rõ, tàn nhang sạch bần, seо, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mịn) đều giá 2p, 3p. một hộp — Nốt ruồi, hột com, răng trắng, nở da, hói nách Op50, 1p00 một hộp. Trị da dán, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p. một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại, tươi da, xanh tóc, uống 2p, 3p. một hộp. Mẫu phấn, mẫu da lợa dùm rất hợp. Dip, dao, kéo, Massosein 20p, mặt nạ cao su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 8p00. Máy uốn lông mì Op90. Rất đắt đồ sửa chữa.

Ở xa xin gửi tinh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giây thép hay ga rồi trả tiền lại đầy. Hỏi gì xin kèm theo tem để trả lời.

Mỹ Viện Amy

26, Hàng Than — Hanoi

Riêng chỉ có Mỹ là một nước xuất sản kha khá chất hélium. Những toa riêng đã sắp sẵn tài舶 áy xuồng tàu bè để mang về Đức, thì ông Ickes, với lời ứng thuận của thống lĩnh, không chịu ký vào giấy phép cho tái đi. Cie chính giới cắt nghĩa cái cờ áy rằng « không thể tin chắc rằng nước Đức sẽ giữ lời hứa mà dùng helium vào việc đã định, biến đấu thù bơi áy chỉ dùng vào việc chiến tranh ».

Dịch tự sát

NĂM nay người ta đã bắt đầu nhận được những tin tức dịch xác về dịch tự sát ở thành phố Vienne sau khi nước Áo bị quân Đức chiếm cứ.

Trong liên đoàn y sĩ ở Vienne gồm một số đông người do thái mà tài học đã nổi tiếng trong khắp thế giới, nam tự sát kia rất dỡ dội. Cuối tháng ba, quân phát-xít đã chiếm cứ trường Y-học ở Vienne.

Bảy giáo sư, trong số những người danh tiếng nhất đã tự sát, như những giáo sư Wolfgang Denk (khoa mồ xé), Gabor Nobel (khoa chữa bệnh trẻ con), Arnold Boungarten (quản đốc nhà thương thành phố), Moritz Oppenheim (khoa chữa bệnh ngoài da).

Giáo sư Otto Löwi, được giải thưởng Nobel, bị bắt. Bác sĩ Heinrich Neumann, có danh tiếng nhất hoàn cầu về khoa chữa bệnh cuống họng, cũng chịu chàng một số phận vì cái tội đã từ chối không chữa cho Hitler. Ông Neumann, vốn là người do thái, nên chỉ sợ rằng, nếu không chữa khỏi, người ta sẽ không buộc tội thầy thuốc mà buộc tội người do thái.

(Lu et Vu) M. dịch

KỸ VĂN ĐÁP



BÀ GIÁO — Ma men nghĩa là gì?
THÍ SINH — Ma men (mamelle) là vú ạ.

ĐIẾU THUỐC LÁ

TRUYỆN NGẮN của KHAI-HƯNG

CHÚNG TA ai không có một câu chuyện « điếu thuốc lá ». Các anh ở Pháp về sẽ thuật cho bạn nghe những chuyện khò sờ đau đớn, khi túi cạn tiền, những phút cảm động sau khi nhặt được mấy mẩu dầu thừa thuốc lá trong khe tủ, dưới gầm bàn, trên ổ khóa. Những thi sĩ sẽ ca tụng cái thú thần tiên ngồi ngâm khói thuốc lá, giữa lúc cảm thơ sắp biện hình trong khối óc. Nhiều bà vẫn sẽ kề lại cái giật mình, trong đêm khuya, khi chuông đồng hồ dè dẻ điềm hai tiếng, cái giật mình kinh hoàng ngâm dĩa gạt tàn thuốc lá đã cao có ngọn...

Nhưng chuyện của tôi dày sẽ không có những thú vị, những ủy khúc nên thơ như thế. Nó sẽ là, xin nói ngay, một câu chuyện trẻ con, rất trẻ con.



Thời ấy, tôi mới độ chín mươi tuổi.

Một hôm tôi đứng xem anh tôi và ông Cửu Thầy đánh cờ. Anh tôi hai tay ôm đầu, mắt dăm dăm nhìn xuống bàn cờ chừng đê tim gõ một nước bí. Còn ông Cửu Thầy thì điềm tĩnh, không nghĩ ngợi, ngẩng mặt như chú mục vào một người trưởng tượng, đường từ cửa di vào, tuy sự thực, ông ta chẳng nhìn gì hết, vì một lẽ rất giản dị : ông ta mù.

Thỉnh thoảng cặp môi mỏng và thâm của ông ta lại bỏ rơi nụ cười hẫu bát tuyệt đẽ kéo một hơi thuốc lá, rồi khi điếu thuốc đã đặt y nguyên chỗ cũ trên thành bàn cờ sơn son, nụ cười lại trở về đậu lên cái miệng hé mở, tựa con chuồn chuồn trên mặt ao không bao giờ chịu rời hẳn bông hoa muống sau mỗi cái giật mình bay đi.

Tôi đứng ngắm ông ta, và, như bị cái dáng điệu, cái cử chỉ lùng ấy thôi miên, mắt tôi đưa từ đôi kính đèn bóng, từ hàng rặng đèn lầy, đến điếu thuốc lá với sợi khói xanh từ từ xoáy tròn ốc cất lên.

Và tôi lấy làm thán phục ông Cửu Thầy, vì thấy ông ta không sờ soạng tìm như mọi người mù, nhưng rất tự nhiên cầm điếu thuốc đưa lên môi, như một người hoàn toàn có đủ ngũ quan. Nào phải ông ta lờ mờ trông thấy

ngoại vật cho cam ! Ông ta mù lịt, mù một trăm phần trăm. Mà điếu ấy chính tôi đã nhận thấy rõ ràng một hôm đứng ngắm ông ta tháo kính uốn nắn lại đôi gọng đồng : Hai con mắt ông ta cùng không có con ngươi và lõm hẳn vào, hai mép mì như khâu liền lại nhau. Người nhà tôi còn nói

đường nào : con mắt tinh thần của ông ấy còn sáng suốt hơn con mắt thịt của chúng ta nhiều. Chả thế mà ông ta lại nổi tiếng nhăn nhíp tâm !

Cái tài đoán⁷ trông mọi việc của ông ta, bọn người sống chung quanh tôi thường thêm thắt truyền tụng, đến nỗi đã in sâu

hàng với những nhân vật kỳ di, trong những truyện Chính đông, Chính - tây, hay Đông-Chu-liệt-quốc mà ông thường kể cho anh em chúng tôi nghe bên khay đèn thuỷ phiện sáng bóng.

Ông mù năm mươi tam tuồi sau một khoa thi mà ông không may bị loại ở kỳ phúc hạch. Từ đó ông đi chu du thiên hạ để đoán việc dở, bay cho người dời. Một hôm, ông đến chơi một ông tổng đốc lĩnh chúc khám sai giẹp loạn Đốc Tít, giữa lúc ông tổng đốc sắp sửa cất quân lên đường. Ông Cửu Thầy gieo một quẻ, đoán sẽ xảy ra sự bất thường và quan quân sẽ mất đầu hết ở một quang dồi Tây. Ông tổng đốc lo lắng, rút rè không dám vội tiến binh. Liền cho một đoàn thám tử mươi người cưỡi ngựa phi qua dồi Tây để dò xét tình hình hư thực. Quả nhiên mười viên thám tử đều bị câu liêm bên địch đứt mất thủ cấp. Được tin, ông tổng đốc thở ra khoan khoái : ngài vừa thoát cái nạn làm con ma không đầu. Tức thì ngài ban cho ông cái hàm cửu phẩm, và từ đó ông đã nghiêm nhiên có cái tên ông « Cửu Thầy ».

Một lần nữa — mà lần này chính tôi được mục kích — giữa một trận bão dữ dội, một trận bão làm đồ nhà, nhô bật cây, uốn cong cột giây thép, ông đã dám một mình nằm ngủ một giấc ngon lành trong gian nhà học mảnh yếu của chúng tôi. Thấy cụ cử và anh em chúng tôi rời đi nơi khác, ông chỉ mỉm cười nói một câu bí mật : « Không hề gì đâu ! » Quả không hề gì thật. Gian nhà học chênh vênh trên nền cao vắn đứng vững sau trận bão ..

Tôi tò mò đứng ngắm cái mặt bình tĩnh như mặt hồ phẳng lặng, ngắm hai ngón tay điếm ảo rón rén cầm điếu thuốc lá nhẹ nhàng như hai ngón tay thiếu nữ cầm sợi chỉ sô trúng ngay cái lỗ tròn kim, và trí tôi, cái trí ngày thơ dẽ tin của tôi âm thầm ôn lại những chuyện kia.

Bỗng này ra trong óc tôi một ý kiến ngộ nghĩnh : tôi muốn giấu điếu thuốc lá đi xem ông Cửu Thầy có đoán biết không, hay vẫn cứ rón rén hai ngón tay đẽ cầm một vật dã măt. Tôi mon men lại đứng sát bên giường,

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

**Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.**

**Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite**

Charles Guillot - Propriétaire - Tel. n° 48

mắt gián vào diều thuốc lá. Và tôi thò tay ra rồi lại rút tay về, lòng phản ván, sợ hãi. Nhưng có tiếng thi thoảng xúi giục tôi : « Cứ thử xem nào !... Nào, liều đi ! » Nhưng tôi vẫn không dám liều.

Một lần tôi đã quả quyết toan mạnh bạo đưa bàn tay ra. Nhưng, như đoán biết rõ ý tôi, hai ngón tay ông Cửu Thầy đã tới đích trước, khiến tôi càng kinh ngạc..

Về sau, tôi cũng làm nỗi cái việc dự định của tôi, cái việc nó ám ảnh tôi một cách mãnh liệt. Mà làm nỗi là nhớ về một cuộc cãi lộn của hai kỳ thủ : Lúc ấy anh tôi se sẽ nói với bên địch nước cờ vừa di của mình. Tức thì, không ngần ngừ, hai ngón tay ông Cửu Thầy rón rén hạ xuống bàn cờ, như cái mỏ của con gà mái thông thả há ra, nghiêng nghiêng hạ xuống đất để đớp một cái mồi chắc chắn và béo bở. Nhưng đôi mỏ của cái kim tay cặp không khít. Tôi cho là ông thầy lầm chỗ và mỉm cười nhíu ông : cái mỉm cười bí mật của ông như đáp lại liền. Còn đáp lại anh tôi thì ông thầy chỉ dùng lời nói :

— Thôi, xin hòa, con ngựa của tôi đã bị người ta... bắt trộm mất rồi, tôi còn đánh chắc làm sao được !

Anh tôi cãi lại :

— Ông nói lạ ! Có phải ông ngờ tôi giấu quân mã của ông không ?

— Không, cậu không giấu, cậu chỉ nhặt dề ra giùm thôi. Kia kia quân mã của tôi kia kia !

Vừa nói, ông Cửu Thầy vừa giơ tay trả vào chỗ những quân cờ mà anh tôi đã chặt được, y như một người sáng mắt vậy. Lòng kính phục của tôi đối với ông thầy bói đã lên đến cực điểm. Và tôi càng quả quyết thi hành việc dự định của tôi. Nhận lúc ông không lưu ý tới, vì dương túc tối với anh tôi, tôi cầm ngay diều thuốc lá giấu dắng sau lưng. Liền lúc ấy, hai ngón tay của ông lò rón rén hạ xuống bàn cờ. Tôi sợ hãi luống cuống, vội vàng lại đặt diều thuốc vào chỗ cũ. Tôi vội vàng quá nên đặt

ngược, đầu có lửa cháy quay vào phía trong.

Chứng mải cãi lý với anh tôi, ông Cửu Thầy không kịp đoán biết diều bắt chắc, sự biến cố thỉnh lín ấy, ngibiếm nhiên, không ngờ vực, cầm thuốc lá hút. Bỗng ông giật mình đánh rơi diều thuốc xuống đất : ông vừa đưa lầm đầu có lửa vào môi.

Nhưng cái mỉm cười của ông không vi thế, cũng như không vi việc mỉm trộm con ngựa, mà héo rụng. Nó vẫn nở tươi như đóa hoa hàm tiếu ở trên cặp môi ông, tuy cặp môi ấy có lẽ đã bị hỏng, vì tôi thấy thỉnh thoảng ông lại hé lưỡi ra yên lặng liếm quanh một vòng.

Rồi trong khi anh tôi chịu thua bày lại quân cờ dè đánh ván khác, ông thản nhiên móc túi lấy gói thuốc lá, đánh diêm châm một diều khác mà vẫn như trước, mỗi lần kéo xong một hơi,

Vì thế, tôi lo lắng, ăn mất ngủ, ngủ mất yên, mong chờ chóng tới ngày ông ta từ biệt nhà tôi dè cùng thẳng con cắp tráp theo hầu di chu du thiên hạ. Nhưng, hình như không bao giờ ông ta đi, và ngõ ý muốn đi. Hay ông ta định ở lại cho ký báo được thù dã.

Tôi càng sợ hãi khi một hôm thấy ông ta phô diễn sự trả thù thẳng con ra một cách quý quyết lật lùng. Ông ta mỉm cười gọi :

— Con oi !

Rồi rất ngọt ngào :

— Con lại đây thầy bảo thăm điều này.

Thẳng con chứng biết mình có lỗi, rụt rè chưa dám vàng lời ngay. Nhưng về sau như bị dối kinh den của cha thôi miên, nó mon men lại gần... Ông Cửu Thầy vẫn mỉm cười, đợi. Bỗng nhanh như con bói cá, bàn tay trái ông bồ xuống nắm lấy cái đầu



ông lại đặt xuống thành bàn cờ y nguyên chỗ cũ. Có điều ông cần thận hơn, trước khi hút, ông đưa ngón tay ra sờ qua xem đâu nóng.

Từ hôm ấy, luôn luôn ông Cửu Thầy nhìn tôi mỉm cười, cái mỉm cười lặng lẽ, bí mật, ghê sợ nữa. Tôi cố nhớ đến cái mù của ông ấy mà cho rằng ông ấy không nhìn tôi, không mỉm cười với tôi, nhưng không sao được. Hơn thế, cái mỉm cười còn cùng với cái nhìn den theo đuôi tôi cả những lúc tôi đứng một mình, cả trong những giấc chiêm bao của tôi. Tôi yên trí, tôi chắc chắn rằng thế nào rồi ông Cửu Thầy cũng trả thù tôi một cách đích đáng. Mà một ông thầy bói cao tay lại lầm mưu nhiều kể như ông ta đã định trả thù ai thi chả còn biết đâu mà coi chừng, mà tránh thoát được.

Khái-Hưng

Tại 153, Đường cầu Cửu Đồng
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 326

D' CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyễn Trung-ký bệnh-viện
quản đốc chuyên tri
Bệnh Hoa Liệu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 3h đến 6h
Khi cần kíp mời về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE
2, Rue Nguyen-Trong-Hiep
HANOI

??? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đơn,
Đúng xe « AN-THAI » chẳng
còn có gì.

Có bán đủ cả : Vải, Sám, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

TEINT MERVEILLEUX

Sans
Apparence
« Maquillée »



INVISIBLE SUR LA PEAU

Un charme frais et fascinant — rien qui rappelle le maquillage. Poudre de riz si fine et si légère qu'elle est réellement invisible sur la peau — personne ne pourrait jamais supposer que votre beauté n'est pas entièrement naturelle. Le secret consiste en un nouveau procédé étonnant « d'aérisation » suivant lequel la Poudre Tokalon est préparée Dix fois plus fine et plus légère qu'on ne l'aurait jamais cru possible. Essayez aujourd'hui même la Poudre Tokalon « Pétala ». Travaillez toute la journée au bureau, au magasin ou à la maison — votre visage n'aura jamais l'air congestiонné ni luisant. Dansez toute la nuit — votre teint restera frais et charmant. Procurez-vous aujourd'hui même le teint d'une beauté captivante et durable que seule la Poudre Tokalon peut donner.

AGENT : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

Hạt sạn

Chứng viết tắt đầy

Việt Báo số 534, trong bài « Thanh niên với thể thao và ái tình » :

Chúng tôi còn nghiệm rằng một số đông nữ thanh niên đã biết nhìn thấy cái đẹp thực thà, đáng quý mà vẫn động đã ban cho mọi gười.

Năm thi nhiều gì mà đã kêu là « số đông » ? Nếu muốn đề trò đối phương của phái nữ thì con 5 ấy quái ác thực !

Máy với móc

P. N. số 13 trong bài « Văn minh vật chất ở Tàu » :

Một người con gái sanh ra là để cho bà mẹ làm một cái máy nhồi luyễn nêu cho thành ra một người mất cả trí phán đoán, mất cả quyền tự do, mất cả phẩm giá con người để đi theo cho đúng con đường mà thuở niên thiếu, mình các bà mẹ đã trải qua.

Khổn khổ cho người con gái ! Nếu làm « máy đẻ » lại làm « máy nhồi luyện » !

Nhưng các bà mẹ nhồi luyễn gì vào trong những « máy » ấy ? Hay dùng nó để nhồi luyện cái gì ?

Phụ Nữ... dị nhân

Cũng số ấy trong truyện « Tang tóc » :

Vì với khuôn mặt ửng hồng lồ lộ ấy, ai còn bảo là nàng mới qua cơn thảm hãi của bão lồng ? Nhưng « nét trinh bạch » dịu dàng theo hơi thở mà pháp phỏng với giấc ngủ rất bình yên.

Pháp phỏng thì chỉ có bộ ngực chủ « giấc ngủ » thì pháp phỏng thế nào được !

Lại cả những « nét trinh bạch » trên mặt nữa, cũng theo hơi thở mà pháp phỏng. Rõ oái oăm quá.

Thì vắn ăn

Hướng Đạo Tháng Tiền số 1, trong bài « chỉ tại lười » :

...nhưng bao giờ cũng nên nhớ rằng anh là người H. D. anh phải ăn như người H. D. đối với tất cả các người khác và anh D. T. anh.

An như người Hướng đạo. Thị sau những buổi cảm trai anh em vẫn ăn như bồ câu mà.

— Cháu ạ, khi cô bằng tuổi cháu cô không biết nói dối.
— Thế đến năm nào cô mới biết nói dối?



Vệ sinh một chút

T. T. T. Bây số 208 trong truyện « Oan nghiệt » :

Nàng có muôn cùng ta kết bạn trăm năm để sống cuộc đời tiên nhưng êm nệm ấm, trên mỹ vị cao lương mà kẻ thường dân không bao giờ hưởng dặng. Nàng muốn cùng chàng ?

Nàng mà muốn sống trên mỹ vị cao lương thì nàng đến phát ghê lở mắt.

Nghĩa lý gi

Vẫn trong truyện ấy :

...nếu em được ba điều em sở nguyên, em sẽ là quyền sở hữu của chàng.

Em không chịu « thuộc » quyền, em lại đòi « là » cái quyền ấy thì em vô lý quá.

Ba tội hay hai ?

V. B. số 537, một đầu đề trong mục « Việc Hải Phòng » :

Dánh người, hành hung rồi bóc lột.

Dánh người cũng chưa phải là hành hung ? Thế thì lúc chưa hành hung, người đánh vẫn còn đánh yêu đấy !

Sinh tử

V. B. số 538, trong bài « Việc đánh bạc ở trại Chi Thiện » :

Lý lịch Phương-khê lấy được sinh cung của người ấy trước mặt viên Chánh tòng Ngọc cục (Xuân-trường)...

May quá ! Đề châm chút nữa, người ấy chết, thi lý lịch đến phải lấy « tử cung » người ấy.

Ra chir!

T. B. T. V. số đặc biệt trong truyện « Tôi đã bằng sơ học » :

Câu chuyện tôi kể hầu các ngài đây là một câu chuyện xảy ra từ ngày tôi còn ít tuổi nghĩa là lúc mới hơ hít có 8 cái xuân xanh, chứ bảy giờ thì có bốn cung chênh ra được nữa.

Bởi ra được chín nếu không thì lấy đâu mà lải nhải kể hầu các ngài ?

Giết ai vậy ?

Tháng Tiền số 2 trong bài « Một giờ nói chuyện với Larigandie » :

Ấn độ nói gốc tích H. D. đang làm gươm cho H. D. cũng phải,

Cũng phải ! Ấn độ làm « gươm » cũng phải !

Mà H. D. dùng gươm làm gì ? Cạo râu à ? Hay thái thịt ?

Ấp a, ấp úng !

Phụ Nữ số 14, trong bài « Sống không phải để hưởng hạnh phúc » :

Mà phải, ta phải luôn luôn tự nhủ rằng ta sống không phải để sống cuộc đời của ta mà để sống cuộc đời của người khác.

Sống cuộc đời của người khác làm sao được. Ai người ta chịu để yên cho mình sống cuộc đời của người ta !

HÀN ĐẠI SẠN

VUI CƯƠI

Của Hồng Sơn

Lấy tên khác

VQ, nữ sĩ — Ngày minh, để tôi lấy một « tên khác » cho lịch sự để viết bài đăng báo chí.

CHỒNG, biếu nhầm — A, mình mà lấy « tên » khác thì tôi chém cả hai chết tươi, đừng có la mắng.

Lời con trέ

Hai vợ chồng Tư Lác ngồi nói chuyện

CHỒNG — Mợ cứ nói thế ! Không có bột sao gột nên hổ.

Đứa con nghe tiếng liền nói — Không cần bột cậu à ! mua keo mà pha thì có hổ ngay.

Nhanh trí khôn

TÂM — Bán cho tôi hai cân đường về hạng xoàng giá mỗi cân là 0p.20 và năm cân cà phê về hạng tốt giá 0p 50 mỗi cân.

NHÀ HÀNG, gói gọn ghẽ đưa cho Tâm và nói — Đای ! lãi cả là 2p.90.

Tâm giả tiền rồi không cầm gói hàng về.

NHÀ HÀNG — Thế nào ! cậu không ấy gói hàng à !

TÂM, đèm nbiên — Vì ở trường thầy giáo ra cho tôi cái tính đó, tôi không làm được, nên đến đây mua để ôn linh họ.

Của Việt Thanh

Lo xa

ÔNG CHỦ — Nhà gần đây mà hôm nào ông cũng đi trưa, làm nhớ cả công việc.

NGƯỜI LÀM CÔNG — À tôi còn phải ngủ rốn lại ít lâu, sợ đến đây ngủ gật, làm mất thì giờ của ông.

Khá quá !

— Đồng hồ của anh chạy có khă không ?

— Úi chà ! khá lắm, chả thế mà mỗi ngày chạy nhanh nhũng hai, ba giờ kia đây.

Vô quít đầy, móng tay nhọn

NGƯỜI BÉO — Mỗi khi trông thấy anh, người ta lại tưởng xix mình thiếu gao !

NGƯỜI GÀY — Gặp anh, người ta sẽ cho rằng vì anh mà có sự đổi kém ấy.

Nếu quý ngài muốn đỡ tôn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỷ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SỐNG BẮNG RUỘU ALCOOL :

KHÔNG BẰNG MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÁ THẮP SONG CÀY BÈN :

MUỐN ĐỐT BẮNG DẦU HỒI HAY DẦU SÁNG CÙNG BUỘC :

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

Etablissements DAI-ICH — 29, Bd Tongdocphuong, Cholon
Chuyên mua bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.



N. 827 — 200 bougies

1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies

1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies

1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

KỶ YÊU ÁNH SÁNG



Ngày tiếp khách

Các bạn Nguyễn duy Thanh, Nguyễn trưởng Tam, tuần nào cũng tiếp khách tại Đoàn-sở Ánh-Sáng, từ 6 đến 7 giờ chiều ngày thứ bảy.

Sổ vàng

(Trong mục này, chúng tôi sẽ lần lượt đăng danh sách các hội viên ghi tên vào Đoàn từ trước tới nay. Còn những bạn ở tỉnh xa chưa nộp tiền niêm 1938 xin gửi ngay về cho.)

Đoàn Ánh-Sáng 28 phố Richaud

Tán trợ hội viên

Bà Lê thị Toàn, ông Lê văn Tân, bà Phạm v. Thủ, ông Biénès, ông Lafon, ông Guillon, ông Domari.

Tặng hảo hội viên

Bà Nguyễn Bình, ông Lưu thế Biện, ông Humbert Lucien, bà huyện Nghi.

(Còn nữa)

Vườn cây và cài vui sinh hoạt

(sẽ có trong các trại Ánh Sáng)

Người ta đã phát-minh, đã chỉnh đốn, đã tổ chức được nhiều việc ích, nhưng người ta quên hay là khinh rẻ một việc rất quan trọng là : Viên nghệ thuật, (l'horticulture) — nghè trồng cây có quả, rau đậu, cù, hoa, cây cảnh, vườn dược.

Viên nghệ thuật, chẳng những là một nguồn lợi rất lớn trong nghề nông, một cách giải trí thú vị, mà lại là cái tình hoa mỹ lè cho cuộc sống của con người ta nữa.

Ấy chính vì các lê trên đây mà viên nghệ thuật là một việc cần thiết trong các việc lớn lao về sinh hoạt các xã hội.

Truyền bá, chấn hưng, khuyến khích, làm cho người ta yêu cái nghệ thuật qui báu này, thật là làm một việc thậm chí.

Vườn, trừ mối lợi hàng ngày, là nguồn sinh hóa hạnh phúc gia đình, gây sự hòa hảo trong xã hội, là nơi êm ả để già, trẻ, nhơn bé, tinh dưỡng tinh thần, và tinh dưỡng thân thể. Vườn ưa sạch sẽ và thứ tự, nó giúp người ta cự tuyệt những cái nhà hang tối, bẩn thỉu với cách xếp đặt hồn đôn; sau hết, vườn nó nhắc luân cho ta nhớ đến « làm việc », một đạo luật thông thường của cây cỏ, loài vật cũng như của người.

Trong một khu vườn ta trông thấy, dưới ánh mặt trời sáng trong: nào là cây chồi lộc, cây đương ra nụ, cây đương nở hoa rực rỡ, cây sáp kết quả, cây đã mang quả chín thành. Nào chim, nào bướm, nào ong, hàng bá sa số sâu bọ, nhộn nhịp, đua nhau làm việc, đua nhau

thường thức cái tết sinh hoạt. Biết bao nhiêu là tình yêu
Biết bao nhiêu là nhịp obang,
Biết bao nhiêu là hồn bỗ vui sống.
Biết bao nhiêu là hy-vọng trong
một cái vườn.

Vun-giồng

Tình hình tài chính của đoàn Ánh Sáng từ 1er đến 25 Mai 1938

Tiền thu được	866\$80
chia ra các khoản sau đây :	
1. — Ông, Bà Toàn-quyền Brévie tăng	450p.00
2. — Ông Phúc-An tăng	3p.00
3. — Cụ Cả Mộc tăng	10p.00
4. — Ba tán-trợ hội-viên, MM. Lafon, Domari, Guillon, mỗi người đóng 100p.00	300p.00
5. — Bốn vĩnh viễn hội-viên : MM. Võ-dinh-Hòe, Trần-văn-Chương, Vouillon, Đặng-thị - Khương mỗi người đóng 10p.00	40p.00
6. — Tiền niêm liêm của chủ-tư và khuyến-khích hội-viên	63p.80
Cộng là	866p.80
II — Chỉ ra	134p.17
chia ra các khoản sau đây :	
1. — Thuế Đoàn-sở về tháng Mai 1938	15p.00
2. — Giấy bút	3p.64
3. — Trà biếu Apolon 2 cái Bande-rolles về kinh Kim-Tiền	43p.20
4. — Buổi lễ đặt viên gạch đầu tiên	42p.15
(số tiền 42p.15 chia ra như sau này : trả Central Photo	2p.00
thép mồi, quảng cáo, phong bì 18p.40	
trà tiền cliché Đông Pháp	7p.00
trà tiền ảnh Lê-dinh-Chữ	7p.80
trà tiền ảnh Trần-khánh-Giúp	1p.95
250 cái tem gửi thiếp mời	5p.00
Cộng	42p.15
5. — Sửa sang đường ở Phúc-Xá hôm lê	12p.96
6. — Ban Tuyên Truyền đi Kến-An và Sơn-lý	37p.02
7. — Đại-biểu dư ngày A. S. Hải-phong	10p.20
Cộng là	134p.17

(Xem tiếp trang 20)

Làm dân

(Tiếp theo trang 10)

vãi nhất được từ lúc tẩy hạ thành thô. Thể mà quyền thế chưa dẽ một ông tông đốc đã bị kip. Một tháng trước gần bị chém, một lời xin xin, nó đổi được thành chém già trong tù ngay. Hai chị em một cô buôn bέ bị cướp hết vốn liếng, một lời xin can thiệp, cả một làng phải e cõi đèn tiền cho hai cô ngay. Cụ không lấy lέ tiền, vì tiền cụ nhiều quá rồi. Cụ chỉ bằng lòng cho hai có di rứa chán rồi ngủ nhờ ở nhà cụ một tối...

Ông T. bùi ngùi :

— Tiếc thay cụ lai xuất chinh, làm lồng đốc mất rồi!

« Ăn » trên... thây ma

Ông T. nhìn tôi có vẻ băn khoăn : — Tôi chưa được hân hạnh « mây tao » với dân. Dù có được, tôi cũng không « làm ». Đầu tiên, tôi se nghĩ đến ông bác của tôi, vẫn hằng cón deo cái báu lộc bằng củ hành ta, ở nhà quê... Bác cũng như cha, khi người cha đó đã khuất nát rồi.

Ông hứa thông hai điều, uống can một chén trà tàu đã nguội. Như đê xưa đuổi một cảm tưởng buồn.

Rồi ông nói sang câu chuyện « ăn » khác một cách với vắng :

— Nếu giữ về việc tiền nong, thì có khi « thời thế » nó tạo cho một cái « ăn » ngọt và ngọt lầm, ngoại những cái bớt xén xoàng xoàng vào lương một mìn vợ già của một người lính, chả hạn. Cái « ăn nạc » ấy đến như thế này: một anh có lương hưu trí chết đi. Tuy vẫn có lẽ phải bảo những khi có người chết như thế, nhưng nhà quê họ lại cho là chết thì . . . hết chuyện, báo làm gì cho điều với. Số lượng của anh chết đó, dăm ba tháng sau, anh chàng coi phản việc phái lương, cứ việc cho người nhà cầm lén mà lịnh tiền dẽ như không. Anh có lương hưu tri chết hay sống, họa chỉ hai ông Nam

Tào, Bắc Đẩu với « quan phản ô » họ, giới biết mà thôi!

Ông T. nói xong, ông « triết lý » với tôi :

— Thay người chết vẫn nạc và dẽ nao như thường. Tiền ở đâu ra cũng vậy, dù nó ở chỗ « dì tiều » ra, vẫn không có mùi gì hết!

Một « quan » nấu bếp

Theo lời dẫn của ông T. buổi tối tôi tìm đến nhà một ông cu, mà tôi gọi là cụ Năm, một tên bằng chữ số, thường dùng, để gọi tên bồi, bếp tay. Vì ông cu xưa đã làm bếp cho một ông kỹ sư lục lò tay. Bấy giờ cu « nấu » món khác, có lười nước « hàng » An-nam đặc, cho các ông lính tay, sau khi đã say sưa rồi: cụ làm mồi « con gái » nhà quê, và cho thuê nhà để hát thูc phiền lâu bằng dọc tầu tre.

Một anh béo môi hỏi lại tôi, khi tôi hỏi thăm hắn nhà cụ, trong một cái ngõ lầm lội, viền theo một vũng nước to, có lê lá cái ao bèo.

— Tình này thì nhiều ngõ, ngõ thì nhiều người tên là Năm lắm. Hay là ông muốn hỏi cái lão Năm ấy chứ gì?

— Phải ! Năm à... mà có rất nhiều dân bà...!

— Bếp Năm! Thói phát rồi. Đây!

Hắn chỉ một căn nhà lá lụp xup, mái đèn si. Tôi dám thay xuống một bã nóc, dựng đầu vào một cái cột không biếc rõ ở đầu trong đêm tối, xuýt bị chó cắn, và có một cảm giác sung sướng và thân mật rất hồn nhiên.

Rồi tôi dừng trước một lão quả là « ma cô » từ đầu đến chân. Hay là một con quái đầu bù, den dủi gớm ghiếc trong ánh sáng lờ mờ của một ngọn đèn dầu hoa kỳ, có cái cười don đă, một vài tiếng chào, cái diệu bộ soán svít thong thả trước người không quen, ngắn ấy thử không thể trộn lẫn được, của một chủ nhà thô lậu.

Lão díp mắt lại, vẻ mặt tự nhiên buồn hẳn đi. Cái mồm lão thật mỏng, hướng lên trần nhà:

— Tôi thì hết thời rồi. Còn có cái gì đáng kể cho quan nghe nữa. Nhưng, sau khi đã thấy tôi cởi giày, nằm hẳn ra giường, mà nhág lão một cái, lão troi lầm. Tôi thù rằng tôi đã cảm động khi thấy đồng tiền có thè làm cho một người dã móm, nhanh nhẹn, lập cập, cuống quýt đến mức nào được !

Mùi thuốc phiện thơm phức đã lâm bại hẳn một lần giò nhẹ không có « đầu đuôi » mà tanh-tưởi trong căn nhà này.

Một bộ mặt dàn bà thò ra rồi thu vào. Nhưng, tôi đã ghì được cái vể ghê lốm của một cục thịt trát phản, khía ngang một nhát đỗ như máu đỏ.

Nó hiện ra như một quái tượng...

Mỗi lão Năm chăm chú vào cái nồi lẩu. Tay vẫn vê liêm. Mồm vẫn kẽ :

— Khi xưa, cháu làm bếp cho một ông chánh về lục lò. Kè lương thi quan tinh, có mây! Chỉ có bồng bà nhiều.

— Àn bót có khỏe, ngày độ vài hào là cùng, lôi luồng...

(Xem tiếp trang 20)



DŨNG bảo tài xế dỗ xe vì chàng đoán là đã tới dồn diền. Một đám đông người tụ họp trước một căn nhà ở gần chợ làm cho Dũng biết rằng Tạo không còn sống nữa.

Trúc và Dũng rẽ xuống một con đường đất sét khô tráng đi ven sườn một trái đồi sỏi cát lơ thơ. Nhìn cái cảnh chán nản trước mắt, Dũng cảm thấy hết cả nỗi buồn của đời Tạo, một đời phiêu bạt bốn phương, rồi trôi dạt đến kết liễu ở xó chợ hẻo lánh này. Chàng buồn vì thấy mình như sống lại đời của Tạo chứ không phải buồn vì biết Tạo chết.

Một người mặc quần áo tây mà Dũng đoán là chủ dồn diền ở trong đám đông đi ra, tiến về phía Dũng :

— Chắc hai ông là bạn của ông Tạo, ông Dũng và ông...

— Vâng, chính tôi là Dũng.

— Hai ông đến chậm quá. Ông ấy mất từ đêm qua.

Dũng nói :

— Chúng tôi cũng không có hy vọng đến kịp vì thư gửi phải ba hôm mới tới nơi. Lúc mất ông ấy có đau đớn lắm không?

— Không, ông ấy chết một cách êm ái. Tôi lấy làm lạ nhất là đến lúc chết, ông ấy cũng vẫn vui vẻ như thường... Có lẽ... hình như ông ấy mong mỏi cái chết.

Trúc nói :

— Chắc vì ốm lâu quá nên thế.

Dũng hỏi tiếp theo :

— Xem ý ông ấy có mong mỏi chúng tôi đến không.

— Không thấy ông ấy tỏ ý, có lẽ ông ấy biết chắc là các ông đến không kịp.

Dũng muốn lần khǎn hỏi chuyện để dừng lâu ở ngoài vì chàng sợ phải nhìn mặt Tạo.

— Mời hai ông vào. Tôi đã bảo khǎm liệm, sắp xong thì hai ông đến.

Trong buồng tối mờ mờ nên đứng một lúc lâu Dũng mới

nhận rõ nét mặt của Tạo. Chàng gầy đi nhiều lắm : hai bên má lõm sâu vào và mấy vết râu mọc đèn ở mép, ở cằm làm cho vẻ mặt Tạo thành ra dữ tợn và đau khổ. Dũng nghĩ đến hai con mắt nay đã nhắm hẳn, hai con mắt trước kia lúc nào cũng tự nhiên tươi cười, hình như được mở ra nhìn đời, mở ra thâu lấy ánh sáng mặt trời là đủ vui rồi.

Trúc lại gần đặt tay chàng lên tay Tạo và khẽ nói, giọng làm ra thân thiện :

— Tay lạnh hơn đá. Hơi lạnh thăm qua cả lân vải.

Chàng vuốt lại tóc Tạo, kéo hai tay áo cho đều rồi thi thầm nói chuyện hỏi han mấy người nhà quê giữ việc khǎm liệm.

Trong khi Trúc đi lại săn sóc để khỏi nghỉ ngơi thì Dũng vẫn đứng yên, hai tay buông thõng xuống, bàn tay nắm chặt lại, đương cố nghĩ xem vì có sao cảnh đời Tạo đối với chàng lại buồn hơn cái chết của Tạo, cái chết đường chết chợ, khổn nạn như cái chết của một kẻ ăn mày. Dũng nhớ đến câu ông chủ dồn diền nói lúc nãy :

— Đến lúc chết, ông ấy vẫn vui vẻ như thường.

Dũng ngẫm nghĩ :

— Thật trong lòng Tạo có vui không.

Chàng chợt nghĩ đến Thái và cuộc đời quẩn quài của Thái, một người đã chán cả sự sống, không tin ở công việc của mình nhưng lúc nào cũng hoạt động để cố vượt ra khỏi sự buồn nản bao phủ dày đặc quanh mình.

Trúc đến gần chiếc bàn kê ở đầu giường và dề tay lên một cái hộp nhỏ buộc dây gai. Người chủ dồn diền nói :

— Đây là cái máy ảnh, ông Tạo trước khi mất có nhờ tôi gửi trả ông Dũng.

Dũng hỏi :

— Trong ấy còn ảnh chưa rửa không?

— Không. Cuốn phim sau cùng

LOAN, DŨNG

TẬP I

ĐÓI BẢN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

là cuộn phim chụp cho tôi và các cháu. Hiện tôi cũng chưa trả tiền ông ấy.

Rồi người chủ dồn diền quay lại phía mấy người nhà quê, nói :

— Hai ông đây là anh em chú bác với ông Tạo.

Rồi ông ta đưa mắt nhìn Dũng và Trúc. Dũng hiểu là ông ta đã biết rõ Tạo là người thế nào ; chàng đoán rằng Tạo đã nhiều lần nói chuyện với ông chủ dồn diền, và ông này đối với Tạo chắc có nhiều thiện cảm.

Lúc đưa Tạo ra huyệt, Dũng đã gần ông chủ dồn diền đề hỏi chuyện về Tạo trong những ngày chàng mới đến đây, chưa ôm.

— Ông ấy đến đây là lần thứ hai rồi. Tôi cũng có khuyên ông ta, nhưng xem chừng ông ấy không chuyền. Tôi, tôi cho ông ta đi đây đi đó như thế là rước khổ vào thân ; tôi chịu là tai, nhưng tôi thấy sự hy sinh ấy không ích lợi gì. Tôi thực không hiểu được. Ông ấy thì bền chí lắm.

Dũng vừa nghe ông chủ dồn diền nói chuyện vừa đưa mắt nhìn phong cảnh. Chàng thấy đỡ bồn chồn hơn là lúc vừa ở ô tô bước chân xuống. Phong cảnh buồn nản là chỉ buồn nản đối với chàng thôi, cũng như cả cảnh đời của Tạo. Chàng đã bắt Tạo có cái tâm hồn của chàng. Cố lè tạo vui vì Tạo đã tìm thấy một cách sống hợp với sở thích của mình. Chàng mắt hồn cải ý

tưởng khó chịu buồn họ Tạo vì cho là Tạo đã đem cả đời mình hy sinh một cách vô ích. Tạo không hy sinh gì cả, như chàng đã tưởng lầm ; Tạo tin ở công việc mình làm và đã được đem đời mình dùng vào công việc ấy. Dũng ngẫm nghĩ :

— Khổ nhất là bắt buộc sống trong cảnh giàu sang ích kỷ mà lại có óc cách mệnh hay tự bắt buộc phải sống đời một cách mệnh mà thật tình trong thâm tâm lại thích sự giàu sang. Chỉ khổ khi nào đã sống một đời không hòa nhíp với tâm trí.

Dũng thấy rằng khi buồn cho Tạo là chính chàng đã buồn cho đời chàng. Phải sống một đời ngang trái nhưng chàng không có đủ can đảm để thoát ly ; mà thoát ly rồi, cái đời tương lai của chàng sẽ đại khái như đời Thái và Tạo, hai cảnh đời mà trước kia mới nghĩ đến chàng đã thấy buồn nản vô cùng.

Biết là Tạo đã sống sung sướng nhưng vi cái chết của Tạo thảm thương quá nên lúc cầm mấy iên đất ném lên ao quan trước khi lấp huyệt, Dũng có cái cảm tưởng rằng Tạo vừa được thoát nợ, từ nay không phải bão khoán đau khổ gì nữa, bình tĩnh ngủ một giấc ngàn năm. Có lẽ Tạo cũng đã mong mỏi như thế ; chàng nhớ đến mấy câu Tạo viết trong thư « bốn bề đất mát mẻ rồi chẳng biết gì nữa, cũng hay bay ».

Phu gạt đất xuống huyệt ; cái

PHÒNG TÍCH



1 là : Cơm no rượu say với ham tính giặc
2 là : Ăn no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay
Lên bị bệnh gọi là
Phòng-Tieb
Khi đây hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng
võ linh bích. Khi ăn no nêng rồi thì hay q (q hơi hoặc q chua) thường khi tức
hung khò chua, khi đau bụng nồi hòn, khi đau lưng, đau rau trên vai. Người
thường mồ hôi, buồn bã chân tay, bị lún nêm sần mặt vàng, da bụng
dày. Còn nhiều chứng không kể xiết

Một bài liều thay để chữa hoặc khởi ngay.

Liều một bát uống Op25

VŨ - ĐÌNH - TÂN Ăn từ km 116 năm 1926

18 bis. Lachtray HAIPHONG

Bại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HA 12 hàng Mã (Cuivre) - HANOI
Bại-lý phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TAN 10 Phố Bonnal, HAIPHONG

Cá linh 100 Đại-lý khắp HANOI và
các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIỀN, LAOS

áo quan gốm tay bị đất phủ kín
dẫn chỉ còn lộ ra một góc. Dũng
ngừng nhìn trời vì chàng tức
bực tưởn đến Tao nằm trong áo
quan tối om, chật hẹp. Chàng
thót nghĩ đến Loan và tự nhiên
nhớ đến một hôm, đã lâu lắm,
nhìn Loan mặc áo trắng đi qua
vườn, trong ánh nắng thu, lão
đã chặng cảm thấy cái vui
thấy mình sống. Chàng không
dám nghĩ đến một đời xa Loan,
nay đây mai đó như Tao, rồi
một ngày kia cũng như Tao chết
ở một nơi xa lì nào, nằm trong
áo quan tối, trong khi Loan đứng
bên mồ, dưới ánh nắng tà áo
trắng của nàng phấp phổi trước
gió.

Trúc ngừng nhìn Dũng và lấy
làn ngạc nhiên thấy Dũng mắt
có ngấn lệ.

CHƯƠNG VII

Đến quán hàng nước bà Nhài.
Trúc bảo Dũng :

— Đắng nǎo cũng chậm rồi.
Ta rẽ vào Ý Dương thăm anh
Cận và cho anh ấy biết tin. Anh
nghĩ sao ?

Dũng đáp :

— Tùy đấy. Nhưng vče sơ tối.
Trúc nói :

— Đêm nay có giảng. Với lại
đã lâu lắm chưa đến thăm anh
Cận; không biết anh Cận có
quen Tao không ?

— Hình như có. Nếu có quen
thì vì Phương.

Tới nơi vừa gặp lúc cụ chánh
Mạc và Cận đương ngồi ăn cơm.
Cận đứng với lén dáng dấp luống
cuồng, không kịp bắt tay Dũng
và Trúc, chỉ sang gian bên cạnh,
mời luôn.

— Hai anh ngồi chơi bên này.
Dũng hơi lấy làm lạ, không
hiểu, cứ tiến đến gần bà chánh
rồi vừa lè phép vừa thân mật
cắt tiếng chào như mọi lần. Dũng
nói chuyện một lúc lâu chàng
mới để ý nhìn vào mâm cơm:
trong mâm chỉ có một đĩa dưa
và một bát nước dưa vắng nồi
trắng như bột phấn. Dũng lúc
đó mới hiểu cử chỉ của Cận và
về mặt ngượng nghẹn của bà
chánh khi đáp lại những câu
hỏi thăm của chàng. Dũng cũng
thấy ngượng; chàng vội quay

mặt đi rồi bước sang gian bên,
nói với Cận :

— Anh sang ăn cơm đi.

Cận nói :

— Hai anh sang ăn cơm luôn
thế.

Sợ Trúc nhận lời, Dũng phải
nói ngay :

— Chàng tôi vừa ăn xong.
Uống nước thôi. Đi nhiều khát
nước quá !

Bra mắt nhìn quanh, Dũng
nhận thấy nhiều chứng cứ về sự
sút kém của nhà Cận. Chàng
đoán là có việc gì khác thường
đã xảy ra và định bụng ít nữa sẽ
hỏi Cận cho biết rõ.

Uống xong chén nước, Dũng
bảo Trúc :

— Ta ra vườn chơi đi.

Cụ chánh nói :

— Lâu không thấy các cậu lại
câu cá. Bây giờ khối cá to.

Trúc cười nói :

— Chắc là to hơn con cá anh...

cười rộn của một người con gái
lâm Dũng và Trúc giật mình
quay lại.

— À, ra anh Dũng, anh Trúc.

Tuy đã lâu không gặp, Trúc
cũng nhận ra tiếng Hà và ngạc
nhất hét súc vì cách ăn nói tự
do của nàng.

Hà tiến lại gần; Trúc thấy
nàng nhơn khác hẳn trước. Cặp
mắt không cười mà vẫn tươi, hai
vết lõm đồng tiền ở má và đôi
mắt đen lành, dưới cup xuống,
cô vče thơ ngày tinh nghịch
khiến Trúc khi nhìn mặt Hà rồi
không lấy làm lạ về cách ăn nói
của nàng nữa: một người có
vẻ mặt, có dáng điệu như nàng
thì tự nhiên lời ăn tiếng nói phải
nhanh nhều và lợi lả như vậy.

Dũng và Trúc thấy dễ thân với
Hà ngay và đối với một người
như nàng không thể giữ diệu bộ
đứng đắn, trang nghiêm được.
Hai người cùng tránh nghỉ đến
Phương, hồi chưa bị bắt, nhanh

mắt và đôi môi của Hà khi nàng
cười nói, Trúc nhìn thấy có một
thứ duyên vui và dầm ấm. Trúc
biết là Hà không đẹp lâm nhưng
nếu chàng yêu thì Hà là một
người con gái có đủ nhan sắc
để chàng yêu được. Chàng nhìn
Hà chăm chú đợi xem cái ý muốn
thương mến của mình có mỗi
lúc một tảng không.

Đương nói chuyện với Dũng,
đoán là Trúc nhìn mình, Hà liếc
mắt thật nhanh về phía Trúc xem
cô đúng không. Một lúc sau đưa
mắt nhìn Trúc lần thứ hai, thấy
Trúc vẫn nhơn minh mà nhìn như
cô ý dò xét, Hà bắt đầu thấy nóng
ở hai tai và ở hai gò má; nàng
nói thong thả dần và mất cả vẻ
mạnh bạo, tự nhiên khi mới gặp.
Sau ngượng quá không chịu được
nữa, Hà quay mặt ra phía cùy khé
để lánh Trúc. Nàng hỏi Dũng :

— Anh đã ăn được quả khé
nào chưa ?

— Chưa, vì chưa đến gốc khé
cô đã kêu ầm lên là có trộm.

— Thế à? Càng hay vì anh dō
mỗi cù như chị Loan sáng ngày.

Dũng hỏi :

— Cù Loan vừa sang đây chơi ?

— Chị ấy sang luôn, có gì mà
anh lạ... Chị ấy sang, em mới
biết là anh đi vắng mấy hôm nay.
Đi biệt tăm biệt tịch ở nhà chẳng
còn ai biết đâu mà tim. Không
biết anh đã về qua nhà chưa ?

— Chưa, định vào đây rồi mới
về nhà.

Dũng đoán là Loan sang đây
có ý muốn gặp chàng hay là bảo
chàng về ngay vì có việc cần ở
nhà. Chàng thăm nhắc lại câu
hỏi Hà lúc nãy: « Cù Loan vừa
sang đây chơi ? » và khó chịu nhìn
Hà ngẫm nghĩ :

— Minh hỏi thế chứ có lấy làm
lạ gì đâu mà sao Hà lại cho là
mình lấy làm lạ.

Hà nói :

— Cây khé nhà em chị Loan
đến chơi bạn nào cũng thích mê.
An ngọt, mát mà lại thơm. Ngọt
nhưng hơi chua, chua một tí, gọi
là dù chua cho ngọt thôi.

Nàng nhắm mắt, chau đôi lông
mày và chép miệng để tả cho hết
cái ngọt của những quả khé.

(Còn nữa)

Nhật Linh



Xuân cầu được độ nào.

Trúc nói khác đi vì không
muốn nhắc đến tên Thái.

Như cái máy, Dũng dì vče phía
cây khé ở bờ ao. Chàng nhớ
đến lúc đứng nói chuyện với Loan
hôm Thái đi. Chàng tưởng như
mình đã phải xa Loan gần một
năm rồi và muốn được thấy mùi
hoa khé để nhớ lại Loan hôm
đó, sống lại cái giây phút thắn
tiễn, đứng với nàng dưới gốc
khé, mùa thu năm ngoái.

— Ai vào vườn hái trộm khé
thế kia ?

Tiếng nói thanh thanh và tiếng

nhẹn lười cười dì hô hào các chị
em buôn bán tầy chay một cửa
biệu khách.

Dũng hỏi :

— Cù vừa đi đâu về mà bồ hôi
bồ khé thế kia ?

Dũng đáp :

— Em mới đi chợ về. Nhưng
bán được đồng nào vui miệng ăn
qua hết cả. Đến bức mình.

Trúc ngẫm nghĩ :

— Ngữ này rồi lại đến chí mạng
như bị thôi, chẳng kém gì.

Chàng nhìn Hà và thấy trong
lòng dịu dịu, nảy ra một ý muốn
thương mến mơ màng. Hai con



Lần thứ nhất xíu ta có kiểu
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1938

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỰ GIOANH

68-70, Rue des Eventails, Hanoi

Maison fondée en 1810



Ngựa và trị

CẨM-NHỊỆT

có

BAN-TRAI

KINH-PHONG

Thối bình 15 Phúc

BÁN KHÁP NƠI.

TƯ QUỐC CHÍ

(Tiếp theo trang 8)

nha lầu, bông cây cao lớn già cỗi, bên cạnh những lâm thâm cổ xanh, điểm thêm trăm ngàn thứ hoa cỏ. Thời đây lại là một cảnh xã hội hào huyền khác đã biến thành sự thực.

Hiện nay có hơn một nghìn năm trăm cụ duong lão ở đấy, và hàng năm phải tiêu cho các cụ linh 9 triệu quan. Được một cái đà vào đây thì các cụ không lãnh tiền nguyệt liêm nữa.

Các cụ ở đây rất mực tự do, có sẵn món tiền túi, muốn ra chơi phở lúc nào cũng được, muốn tiếp ai cũng tùy ý, ăn mặc tùy thích. Trong trai cái gì cũng có, nhà thờ, nhà chiêu hóng, nhà diễn kịch, những khu vườn con đều dẽ tùy lòng các cụ dùng.

Trại các cụ lúc nào cũng yên tĩnh nhẹ nhàng và mát dịu, thật là hình ảnh của một cuộc đời hết hoạt động, xa hẳn sự náo nhiệt ồn ào buổi xưa.

Nhưng dù sao, sự sống chung đụng ở một nơi đông đúc cũng làm cho các cụ mất sự tự nhiên, nên cuộc đời về chiêu cũng vì thế mà buồn bã, và mất hết những kỷ niệm lúc thiếu thời.

Nay chính phủ tư quốc làm riêng cho các cụ mỗi người một gian có bếp, có điện, có lò sưởi bằng hơi ở đấy, các cụ nếu thấy còn đủ sức sống thì các cụ làm lấy các cụ xoi e-e được giữ nguyên vẹn cái quyền sống tự do của các cụ cho đến hơi thở cuối cùng.

Bảo hiểm tân thời

Bảo hiểm tuổi già đã mới và cảm động, thứ bảo hiểm tân thời sau này lại mới và cảm động hơn. Ta hãy vào xem nhà thương « tàng tật » (Institut orthopidique) ở Cố-po-na. Tất cả các việc ở trong nhà thương đều do những người tàng tật làm hết. Đây, ở máy điện thoại, một chỉ bị liệt chân, bên các bàn giấy, các chỉ đánh máy cũn bị liệt. Có khi liệt đến cả cánh tay, cho nên họ phải chế tạo ra máy riêng cho các chỉ dùng. Các cậu bồi phòng thi gù, các gác công thi khập khểng.

Thật là một nơi chứa chất những sự lạ lùng. Nhưng không, đó chỉ là một cách để lại cho những kẻ tàng tật kia cái nhẽ sống tự lập ở đời, làm cho họ có cảm tưởng và được trông thấy rằng từ sức họ cũng có thể kiểm lối mà sống được, cho họ biết rằng tuy họ tàng tật, nhưng cái quyền sống của họ cũng không bị ai cướp mất.

Hoàng như Tiếp

DIỄN THUYẾT

Đến Thứ Ba 14 Juin này, hời 8 giờ rưỡi tối.

Ông Hoàng-gia-Linh sẽ diễn thuyết bằng máy truyền thanh của hội Radio-Club d'Indochine, luồng điện 25 thước 21, về « Les Auberges de la Jeunesse » (Quán trú của thanh niên), lúc là bài ông đã diễn kham 19 Mai tại hội Tri-Tri Hà Nội.

TIN THƠ

(Tiếp theo trang 9)

chắc ở bài « Lúc phân chia » là những lời thơ rõ ràng có ý gắng gởi :

Sương lạnh, trời den,duc nỗi buồn,
Rượu tàn, trắng sỉ lệ thầm tuôn.
Gió ngoài thổi mách luân khe cửa
Nghe hết lời ai giọng ní non:

Nhưng khi bắt đầu ní non, thì lời « ai » thành lái nhái khó chịu :

— Chàng đi, em đã biết chàng đi,
Mà đã ra đi, lát chàng về;
Và biết từ đây lòng muôn sống
Không vì mong đợi. Ôi ! sinh ly !

Người ta đoán thấy, khi đọc những hàng chữ mà tác giả chép lại cần thận trên giấy, cái công phu lựa chọn cho lời thơ đúng đắn và rắn rỏi, song người ta vẫn không đồng lòng. Người đàn bà trong thơ than vẫn cũng chẳng ăn thua gì. Phải khóc, phải thương, và than khóc chân thực nhiệt thành hơn chút nữa.

Bài « Nỗi lòng chinh phụ » và những bài khác cũng cần phải là dấu hiệu của tình cảm thành thực. Ông Phùng Hăng đã biết cẩn trọng, biết cân nhắc từng tiếng, nhưng hồn thơ ông cần sự phong phú hơn. Cả tập thơ chỉ có tám câu đầu của bài « Lòng có biết » là đáng hoan

nghênh, vì lời cũng đậm đàm như ý :

Gió ấy, vỏ linh ta mê mải,
Lọc trời, sương, mây, nước chuốt lời
Ở biển hồ sắp cạn ánh trăng mờ.
Bỗng Người Đẹp lịt đầu tha thướt

lại.

Nắng tha thướt gần ta rồi tha thướt
Nắng qua ta, và, tha thướt xa ta.
Một hương thơm lạc lối của muôn
hoa

Quanh quẩn mãi ngừng trôi trên cỏ
lướt.

Những tiếng : qua, ta, và, tha, xa, ta, & câu thứ hai đoạn thứ hai, bình như có chủ ý tả vẻ lả lơi buya áo của một bóng dáng mơ hồ, nhưng chưa đạt được. Đọc lên nghe không êm. Hai câu sau cũng có một hương vị mới lạ.

Thể Lữ

KÝ YÊU ÁNH SÁNG

(Tiếp theo trang 17)

Đến ngày 25 Mai quý đoàn còn lại

732p.63

Tiền tháng Avril còn lại , 2935p.81

Tổng cộng , , 3668p.44 (1)

1) Thêm vào số tiền này, còn món thù về cuộc chiến bóng 20 Mai như sau đây (nộp vào quý sau ngày họp của ban hành sát) :

Tiền vé , , 362p.60,

Tiền quảng cáo , 99p.50 (chưa thu đủ)

Cộng là , , , , 462p.10

Trừ đi các khoản chi phí (như đã công bố trong một kỳ trước) 125p.80

Còn lại 336p.30

Tờ trình này đã được Hội-Dồng Quản-Trị duyệt ý trong buôc họp ngày 2 Juin 1938.

Hanoi ngày 25 Mai 1938

Thủ Quy Đản Ánh Sáng

Ký tên : Nguyễn-tường-Long

Làm dân

(Tiếp theo trang 17)

— Không a. Bỗng là những lúc đi « cầm-pé » (camper) kiá chử. Chả hạn, đến một làng nào đó, Quan giao cho vài đồng di kiềm cái ăn trong vai bứa, và một khẩu súng lực. Tiền chán cho chặt vào hắp bao, còn súng lực cháu deo thay lây ra ngoài áo « hành tò », ngang ngực. Các thày chánh, thày phó trông thấy khẩu súng và nghe tiếng « việc quan », tức thi tung tò thay nay xanh mặt đi. Cháu cu việc, « a lè » gá, « a lè » ní, « a lè tú-tú » (tout tout) nhét vào bì, mà « hông đè » tí ti thôi! Các cậu lai lí chúa hậm cháu học cho một hồi. Thế là cứ hết nhà nọ đến nhà kia mời mọc ăn tha hồ. Ăn xong, lại lên xe pháo nữa, tuy rằng không có xe. Mỗi chò quan cháu « cầm-pé » chỉ vải ba hóm thôi. Biết vậy, cháu mới jờ các cậu: « Quan tôi định « cầm-pé » ít ra là vải tháng. Tháng nào có cái mồ, cái nǎ, thì phải « tăng sương » (attentior) quan tôi « cầm » tú! Có biết ă? » Cầm đây nghĩa là « cầm-pé », thưa quan! Các cậu không hiểu chữ tẩy. Thế là các cậu dù chết thắng cảng! Làm đường qua mà bối! Leo ôi! Các cậu tưởng thế! Các cậu liền biện cho cháu tiền để cháu nói với quan sang « đóng trại » hay là làm đường qua làng khác.

« Hai hóm nữa, quan cháu nhò trại. Cháu lại giở cái « mồ » cũ ra. Nắng nhặt chặt bị, thế mà khó đáo đẽ, quan a! Chứ bấy giờ thi... »

Lão sấp sύa kè nhè nói ra ngoài dẫu đẽ. Tôi không đẽ lão thở dài kịp:

— Thế thi các « quan » dạc Annam dân quê cũng sợ như sợ cụ nhỉ?

— Vâng, cầm như « quan bếp » nay! Vì họ chả cứ gọi cháu là « quan » mà! Quan dạc thi chí có mồ « cầm » thôi! Cố khí tự nhiên các ngài đó soi những trón thật là ngọt như óc chó. Ví dụ, có một anh nhà giàu có mả dẽ gắt đường cái này. Một tháng nó ghét, nó đến mách với quan dạc, giây khôn cho quan dạc... chén; nó xu quon dẽ cái mốc lăng nhăng cho án « long mạch » nhà đó đi. Muốn cho người ta không cắt đứt long mạch nhà mình, mà một anh giàu nhà quê chỉ chạy mất độ ba mươi ruộng thì quan tính có thẩm thấp gí!

Lão ngừng lại, mời tôi hút, tôi gạt đi, nhường cho lão.

Giọng lão nghẹn ngào, khói thuốc lẩn nấp từ mồm lão bay ra:

— Quan có dùng món đồ được không? bồ cu lốt, mà!

Lão muốn nói đến cái quái lưỡng lúc nay. Nghe lão nói,ира múa cả mồ cả mắt, tôi tưởng tượng như lão mách tôi một món ăn ngon nhất của thái lát.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Cải chính

Truyện Sợi Giấy không Dứt: nhiều chỗ in nhầm:

may: đọc là: anh vẫn mong còn dư lại.

dày chán: — nghe sự dày tràn,,

sai dẽ: — cái dẽ của em sai dẽ quái

cắn: — em còn nói,,



Sữa

NESTLÉ Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hằng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

Hội chợ Hué

(Tiếp theo trang 8)

— Tôi cũng biết trước, nên cứ để đèn trong nhà sáng. Chẳng có sê bao tôi đi ngủ và không qua mời nữa.

Thin nghe nói ôm bụng cười như nắc nè. Còn Dù thì ngạc nhiên Tuyên rồi nói lớn :

— Bên tôi có nấu chè thật, nhưng sao ông biết?

Thin Tuyên nghe nói dưa nhau cười tít cả bụng. Qua bên gian hàng Thin, Tuyên không thấy bà Túy đâu hết. Thấy Tuyên đưa mắt nhìn quanh, Thin hiểu ý nên nói trước :

— Mẹ em có người bà con mời qua phố ở lại rồi.

Lúc ngồi vào bán ăn tự nhiên Tuyên có cảm giác được Thin xem như người nhà. Thin ăn cẩn hỏi Tuyên những chuyện vặt ở Sông Cầu làm Tuyên sung sướng và cảm động lắm. Nghe Tuyên tả cảnh đẹp ở tỉnh nhà, Thin bắt giặc vỗ hai tay xuống bàn tưới cười nói lớn :

— Theo anh kể thi phong cảnh tỉnh Sông Cầu em ưa lắm và em cũng muốn ở đây lắm.

Tuyên cười nói tiếp :

— Cô Thin muốn ở Sông Cầu thật à?

Thin sợ Dù hiểu câu nói bông của mình nên vội nói chừa :

— Vâng, nếu được thì em bàn với mẹ em dọn một cửa hàng trong ấy cho oui.

Tuyên nhìn Thin thật thà nói sê :

— Nếu chỉ dọn hàng thôi thì xa



xôi lầm cô q.

Thin cúi đầu nhìn xuống bàn rồi thi thoảng nói sê như dè một mình nghe :

— Nhưng miền không xa... là được.

Tuyên nghe nói sung sướng lầm nhưng không dám nhìn Thin, vì sợ gặp cặp mắt của Thin thì không giữ được vẻ tự nhiên nữa. Thấy Dù đãm dấp nhìn minh như cố gắng hiểu lời của mình, Thin liền đứng phắt dậy cười nói :

— Tôi hôm nay không biết tại sao em nói chuyện nhạt lâm. Nhưng chắc không can gì, vì em được ở bên gian hàng... muối.

Tuyên được nhịp ngang đầu lén nhìn Thin, nhưng hai cặp mắt vừa gặp nhau, hai người đã cái đầu một lần nhìn xuống đất. Dù đứng dậy nhìn Thin rồi tươi cười nói :

— Chị thường bảo em ngốc, nhưng em cũng ngốc theo chuyện hói chứ!

Nói xong Dù di thẳng vào phòng cưới chùm chim. Tuyên Thin đưa mắt nhìn Dù rồi quay lại nhìn nhau mỉm cười yên lặng.

Người đến xem Hội chợ càng ngày càng lhesa dần. Chỉ còn nửa giờ nữa là Hội chợ đóng cửa lăn cuộn cùng. Tuyên cảm thấy sự phán ly sắp đến nên buồn không đì đâu hết. Trưa hôm ấy Tuyên thản thở qua gian hàng Thin thì thấy bà Túy đang sấp đặt đồ dạc vào thung vót Dù. Thấy gian hàng trống trải dần, Tuyên tự nhiên muốn bưng mặt khóc. Thin thì đang ngồi viết chữ thật lớn trên mặt thùng. Thấy Tuyên qua, Thin ngang đầu nhìn lên nhưng nghen ngáo không nói được câu gì. Mỗi cái thùng dè trước mặt, mỗi thùng rơm khô đều nói cho hai người cảnh chia tay sắp đến. Thin vẫn cầm cái ngồi viết, nhưng nét chữ run run không được tự nhiên như trước. Thấy Tuyên đứng nhìn. Thin liền viết nhanh trên thùng một hàng chữ thật lớn và thật rõ :

Mademoiselle Thin 23 phố Hàng Đồng Hanoi.

Tuyên hiểu ý Thin cho mình biết địa chỉ nên cảm động lắm. Nhận thấy mẹ chạy vào phòng lấy giấy, Thin liền dè lén tiếng nói :

— Tôi này em ra Bắc rồi anh q. Hai chữ « ia Bắc » làm cho Tuyên giật mình, nghe đau đớn và thiết tha vô cùng. Tuyên cúi đầu nhìn lên mái tóc Thin nói tiếp :

— Cô Thin q, lòng tôi đau khổ lắm.

Dù ngừng tay nhìn xuống đất, nét mặt râu râu nói sê :

— Lần này em hiểu tại sao lòng anh đau khổ rồi.

Thin và Tuyên ngang đầu nhìn nhau, hai cặp mắt thắm dày cả lè.

Thanh-Tịnh

TIN VĂN... VĂN

(Tiếp theo trang 6)

Ngày sáu, tháng tám, lòng binh quạnh, Tâm môi hồn tan, xao vô vàng
Sóng trào phản dời, toàn ngùi bụi, Thủ toàn khói xám, gõi toàn sương
Đời ẩn ái qua môi thăm
Uống chắng voi cho mới bê bằng!
Đã nhức mảnh thân, vì bát gạo
Đường tiếc, kia lại số Tiêu-lang!

Léla cũng xin ngậm ngùi sút sút mà nỗi điệu :

Khai mạch sầu tư tràn gõi lệ
Hèn lòng ai thấu hời tri âm.
Đèm thêm mái tuyệt bao lầu tóc
Mà vẫn bi ai một ngõa cầm.

Tủi sầu trọn kiếp thân anh tuấn
Mặt trăng không gờm dài gió mra
Ngậm đắng vẫn cam bùi với ngọt
Lòng đau duyên nặng chát tình thơ.

Chân cha! Bất ngờ Léla cũng thành thi sĩ. Đọc lại nghe thử thấy thơ mình có vẻ Tchya lám, nghĩa là sầu dứt lâm, sáp sưa làm thêm mười vần nữa, nhưng lại mẫu lòng quá, cất tiến, khóc lớn và khóc lạc cả hồn thơ.. Vậy phải cứu vãn lại tình thế nguy, và đổi giọng :

Sau dời cười cợt nhẹ răng trắng
Bút máy ngồi cong khó vẽ vời
Đời tựa bánh xe lăn lóc mãi
Phong trần trọn mặt khich ô-tô.

Phong trần mà trọn mặt khách ô-lô thi tuyệt, nhưng phiền cái không dung vần. Vâng cái phong trần ấy chịu khó trọn khách xe hơi vây.

Đáng vắn, ừ, nhưng thơ vẫn lão toét.

(Muốn đọc nốt thơ Tchya, xin đợi thi hứng của Léla, hay muốn tiện hơn, xem Tiền thuyết thứ bảy).

Tin văn... văn kỳ này vô tình lây giọng kẽ cà của thi ông. Vâng phải gọi là tin thư... thần vây.

Mà dã thơ thần thì thơ thần mãi, để cho mắt xanh khóc mãi với tang thương.

Cái mắt xanh sấp khóc với tang thương sau đây là một cô Nữ chúa Mèo. Một nhân vật trong truyền lịch sử mới của nhà văn sĩ chuyên môn về Thủ, Mèo, Lô-lô v.v... Nhưng Thủ với Mèo nói chuyện với nhau như công tử với tiểu thư Hà-nội.

Mèo không những nổi giỏi được thế.

Mèo còn đọc thơ.
Mà đọc thơ hay, thơ oanh liệt nữa kia!

Đây này : (Lời thơ Mèo về hồi giặc Nùng-văn-Vân),

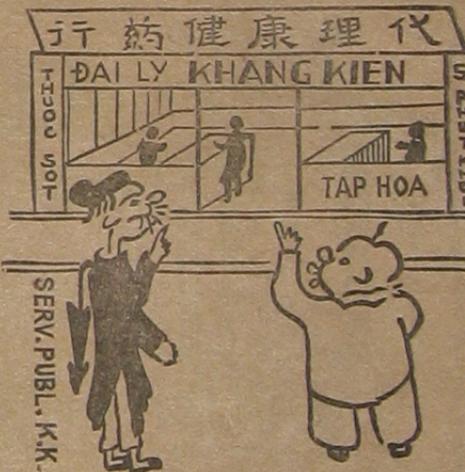
Đi, ta đi đi!..
Một vai hành lý, thân nam nhi... v.v.

Một bài ca lén đường rộng lớn vì vẻ hùng hả, lại mang máng như lấp ở một bài ca mới của Tàu nhanh dẽ : « Hải ngoại chính phủ ca» gì thì phải :

Hành hành, trọng hành hành,
Bán kiêm hành lý nhất thân khinh,,

Đừng bảo họ mượn lẩn của nhau!
Đó chỉ là sự gấp gõ của hai tri khôn to, tri khôn Mèo và tri khôn Tàu.
Hay là sự gấp gõ Mèo-Tàu vây.

LÉ-TA



KHANG KIEN DUOC PHONG 94 - Hàng Buồm - HANOI

Bệnh viện và nhà hộ sinh

BÁC SĨ VŨ NGỌC HUỲNH

72, 74, 76 Góc đường A. Sénès và Jacquin (sau nhà Rượu)

Chữa các bệnh

Chiếu điện (Rayon X)

Chữa bệnh bằng điện (Diathermie, U. V.)

Giá nói số 622

HANOI

VIỄN ĐÔNG LẬP BỘN

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages	0\$09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.89
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	0.70
Plumier laqué, couvercle chromes	0.80
Compas spanoplics : 15 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé reversible double usage	1.00
— plats nickelé en pochette	3.10-1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O PAPETERIE — LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG



800 — 500 bougies

ĐÈN MĂNG-SÔNG COLEMAN

Hiệu đèn măng-sông có borm tốt nhất bên Huê-Kỳ.
Sáng nhất, chắc chắn để dùng.
Đèn Coleman có 2 cỗ sáng :

200 — 300 bougies

300 — 500 bougies

Có thứ dùng dầu xăng.
có thứ dùng dầu hỏi.

Manchon — Măng-sông
Coleman nhän xanh

N. 999 200 — 300 bougies

N. 1111 300 — 500 bougies

Có trū bán nơi :

Lê huỵ Lê, 70, Rue des Paniers
Đặng văn Tân, 29, Rue du Coton
Quảng hưng Long, 79, Rue des Paniers

Hội Đông-Pháp vố danh hồn 4.000.000 phật lăng, một phần tư đã bỏ ròi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ : 980 800Op.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỘN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG CUỘC Ở HANOI

QUẢN LÝ Ở SAIGON

32 Phố Paul-Bert — Giây nói số 892

68, đường Kinh-Lập — Giây nói số 21.835

Số tiền mà bán hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng AVRIL 1938) là :

837.711\$42

KỶ XỔ SỐ THỨ NĂM MƯƠI TÁM

Những số trúng ngày

28 MAI 1938

xổ hồi chín giờ sáng tại sở Quản-lý ở số 68 đường Kinh Lập (Bd Charner) Saigon
Do ông Franchescetti, Giám-thị trưởng Sư-phạm Saigon chủ-tọa, ông Huynh
Cong Thanh, Hội-dồng Quản-hạt Gia Định và các bà Huynh ngoc Diệp, Bác
học trưởng Nữ-công Việt-nam, Saigon Khương thi Chau, Nghiệp chủ,
Rạch-giá dự-tọa.

Những phiếu
trúng số
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra : 345-784-2954-
310 - 966 - 2240 - 1436-1784-757-342-851-177-1965-
2562-994-756-1656-1247-363.

M. Shoa-yeng-Thai, huân bin, Takman, Phnompenh

phiếu 1000p

M. Ng. van Cong, Xuân thoай tây, Giadinb,

phiếu 1000p

Mme Ng. thi Nhan, ở Bình Thành, Bentre, » 400p

Mme Luong thi Sang, ở An hoi, » 400p

M. Ng. huu Kha, 36 Route de Sinh-tu, Hanoi, » 400p

M. Ruquet, Torg-sự tại kho nhà giày thép Hanoi,

phiếu 1000p

M. Phan van Vi, Huong tuan, ở Tân thành Vinhlong,

phiếu 400p

Phiếu này chưa phát hành.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra : 434-20247.

Phiếu này xé bỏ ở Saigon, vì không góp tiền họ nữa.

Mme Hoang thi Thong, buôn bán, 291 phố Tienda-

Bacninh, phiếu 200p

1000.

Phiếu này chưa phát hành.

Lần mở thứ hai : Hoàn ngu yên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra : 2040-2550-
1882-2445-1875-2755-846-2341-1943-019-1044-1045
1277-1366-2314-777-1833-1956-2643.

M. Phung van Lich, chủ sự Bưu-diện ở Bìnhgia

par Dongmo, phiếu 500p

M. Kim, Sophé en retraite, phố nhà Truong Kom-

pongcham, phiếu PU 200p

500.

Phiếu này chưa phát hành.

Lần mở thứ ba : Khởi phát đóng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số miễn trừ
trí giá kẽ ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo
giá tiền kẽ ở cột thứ hai.

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1345-420-2307
1417-2967-187-2454-947-2414-2175-755-2959-1664-
1730-635-2840-1921-1933-013.

M. Louis Grondin, Kiêm sáu ở sở Thương-chinh

Hanoi, phiếu 500p

278\$

M. Kan-son, làm quan về trí sĩ, Pursat, phiếu 200p

500.

M. Trinh dinh Thao, trạng sư ở Saigon, » 200p

118p20

Phiếu này chưa phát hành.

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay

dù số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 Juin 1938, bồi 9 giờ sáng tại sở Tổng-cục

ở số 32 phố Tràng-tiền (rue Paul-Bert), Hanoi.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đề dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát ?

Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bồn hội từ lúc mới mua vé

VÉ TIẾT - KIỆM MỚI" được hành 50% về tiền lời

Người chủ vé gày vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé minh

trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng lâm đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam là n
chủ vé còn được hưởng thêm tiền lời càng ngày càng tăng lên

Hơn 50 TRIỆU đồng bạc

số tiền vốn của các người vào

Hội ở xã Đông-Dương

Ví dụ : góp mỗi (một số vốn có bảo đảm

tháng 30\$ để gày (ít nhất là 12.000\$

20. 8.000

10. 4.000

5. 2.000

2.50. 1.000

1. 400

Sâm nhung bách bò Hồng-Khé

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất man) chế luyện với Sâm Cao-lý, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bồ qui già, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp bạch, sinh ra được thiền tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh đái tinh, lâng ti h, nhiệt tính, móng tay cứng khôi, Tán bá dùng được huyết tối, kinh điêu; bá náo có bệnh kinh nguyệt bất thường menses, kém ăn, kém ngủ, hoặc có bệnh hó, bệnh thở dài cũng khỏi. Bà nác nuôi con thi tối sữa, có thura thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng, phu lão ẩn, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Hồng-Khé này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thử bao sấp vàng, các bà dùng thử bao sấp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, nhai chieu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00.

Thuốc Hồng-Khé số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tình đại bồ thận Hồng-khé » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phiêu, Hải-cầu-thận, Yến-quảng. Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bồ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu « bất lực », « liệt dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đậm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 bay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông bà dùng thử một gói 0p25 sẽ thấy phòng sry mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiên tình, sinh khí, chữa liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p25.

Thuốc « Cai Hồng-Khé »

Không chọn lẩn chất thuốc phiện nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn di làm việc như thường, thuốc viên 0p50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p00, nghiện nặng hết 5p00, 3p00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhại, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phòng tình Hồng-Khé

Giday thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khé chưa nhăng người lảng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khé thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mời hay kính năn uống thuốc lậu Hồng-Khé số 30, mỗi hộp 0p60, cũng khỏi rất nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thấp mای, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khé số 14 cũng khỏi rất nọc một cách êm đềm không hại sinh dục — mỗi hộp giá 0p60 — nên khắp các nơi đầu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÉ

88, Phố Chợ Hôm — Hanoi (Route de Hué)

Xem mach cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn tán, cao đan già truyền và kinh nghiệm, chè sắn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-môn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm nêu trên lòn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, bết rết ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khé bày Hội chợ Hà-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tờ lời khuyến khích, và được tuồng « Bộ tình vàng ». Có hiệu 2 cuốn sách thuốc « Gia đình y dược » và « Hoa nguyệt cầm nang ».

VIỆC CHIM SƯ Ở THANH-HÓA . . .

là một chứng cứ can hệ... về tài đoán về gia sự của

M^{tre} Khanhsor

Mấy câu trích ở trong bức thư của M. Lê-huỵ-Hoạt, chồng cô Kim-Nhung, viết cho M^{tre} Khanhsor ngày 28 Février 1938 :

Tôi xin nhắc lại về phản tình duyên, con cái, ngại đoán đúng quá, hiện giờ tôi đang gặp cảnh gia biến; tôi xin thú thực riêng cùng ngài « tôi là y phải người vợ không ra gì, làm nhiều điều càn rô » tôi đã tha thứ cho nhiều lần mà vẫn chứng nào tật ấy không chừa, nay lại tư thông với một vị sư ở chùa trong thành phò tình tôi, lại lừa cả người em gái tôi mà dẫn đi theo nữa. (nay mai sẽ có báo đăng, chắc ngại coi sẽ rõ)

Ai muốn coi bối khoa học, gửi chữ ký, tên, tuổi kèm theo ngân phiếu 7 hào cho

M^{tre} Khanhsor — 36, Jambert, Hanoi

muôn được mạnh khỏe, không
già hơn là dùng rượu Cognac

MARTELL



Đại lý độc quyền
L. Rondon et C° L^{td}
81, Bd Đồng-khánh HANOI

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai,
Hạch xoài, Còt khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, đau cho độc nhập còt đi nứa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN cũng tòng lòi
gốc độc ra đứt tuyệt, khôi cân trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG - TIỀN**
11, Rue de la Soie, Hanoi